



NGÂN HÀNG TMCP ĐẦU TƯ
VÀ PHÁT TRIỂN VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 573.../BIDV-TKHĐQT
CBTT báo cáo tình hình quản trị công ty
năm 2021

Hà Nội, ngày 26 tháng 01 năm 2022

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.
- Sở Giao dịch chứng khoán TP Hồ Chí Minh.
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

Công ty: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV)

Trụ sở chính: Tháp BIDV, 194 Trần Quang Khải, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: (84-24) 2220 5544

Fax: (84-24) 2220 0399

Người thực hiện công bố thông tin: Ông **Trần Phương** - Phó Tổng Giám đốc

Địa chỉ: Tháp BIDV, 194 Trần Quang Khải, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại (di động, cơ quan, nhà riêng): (84-24) 22201098

Loại thông tin công bố: 24h Yêu cầu Bất thường Định kỳ

Nội dung thông tin công bố:

Ngày 26/01/2022, Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam đã ban hành Báo cáo số 77/BC-BIDV về tình hình quản trị công ty năm 2021.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Trân trọng,

**NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CÔNG BỐ THÔNG TIN
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**

Nơi nhận: 3

- Như trên;
- Lưu TKHĐQT&QHCD, VP.



Trần Phương



BÁO CÁO

Tình hình quản trị công ty năm 2021

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh;
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội;
- Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

- **Tên công ty niêm yết:** Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV)

- **Địa chỉ trụ sở chính:** Tháp BIDV, số 194 Trần Quang Khải, Phường Lý Thái Tổ, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

- **Điện thoại:** (+84-24) 22205544 Fax: (+84-24) 22200399

- **Vốn điều lệ:** 50.585.238.160.000 đồng (Bằng chữ: Năm mươi nghìn năm trăm tám mươi lăm tỷ, hai trăm ba mươi tám triệu, một trăm sáu mươi nghìn đồng).

- **Mã chứng khoán:** BID

- **Mô hình quản trị công ty:** Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng giám đốc.

- **Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ:** đã thực hiện.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ)

Trong năm 2021 Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam đã tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên thành công vào ngày 12/03/2021 và 02 lần tổ chức xin ý kiến cổ đông bằng văn bản vào tháng 07 và tháng 11/2021. Trên cơ sở các báo cáo, tờ trình và quá trình thảo luận, ĐHĐCĐ đã thông qua các nội dung chính như sau:

STT	Số Nghị Quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	203/2021/NQ- ĐHĐCĐ	12/03/2021	<i>Thông qua các nội dung:</i> <ul style="list-style-type: none">- Thông qua kết quả hoạt động kinh doanh năm 2020, Kế hoạch kinh doanh năm 2021;- Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị 2020 và trọng tâm hoạt động 2021;- Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2020 và trọng tâm công tác năm 2021;- Thông qua Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2020 đã được kiểm toán, Phương án trích lập các quỹ, phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2020, tạm trích các quỹ năm 2021;- Thông qua ngân sách, thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2021; Quyết toán quỹ thưởng người quản lý BIDV năm 2020; Kế hoạch quỹ thưởng Người quản lý năm 2021;- Thông qua Phương án tăng vốn điều lệ năm 2021;



STT	Số Nghị Quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
			<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ và thay đổi tên viết bằng Tiếng Anh, tên viết tắt, địa chỉ Trụ sở chính Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam; - Phê chuẩn nội dung Dự thảo Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam hợp nhất; - Thông qua nội dung Dự thảo Quy chế nội bộ về quản trị Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam hợp nhất; - Phê chuẩn Dự thảo Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam; - Thông qua nội dung lựa chọn tổ chức kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán/soát xét báo cáo tài chính và hệ thống kiểm soát nội bộ cho năm tài chính 2022; - Thông qua việc chuyển đổi chi nhánh Yangon thành Ngân hàng con; - Thông qua nội dung miễn nhiệm, bầu bổ sung thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát BIDV nhiệm kỳ 2017-2022
2	688/2021/NQ-ĐHĐCĐ	23/07/2021	Thông qua việc niêm yết các trái phiếu không phải là trái phiếu chuyển đổi, trái phiếu kèm chứng quyền BIDV phát hành ra công chúng năm 2021 phù hợp với quy định của Luật Chứng khoán và các văn bản pháp luật có liên quan.
3	1141/2021/NQ-ĐHĐCĐ	05/12/2021	Thông qua Phương án tăng vốn điều lệ năm 2021 thông qua phát hành cổ phiếu để trả cổ tức từ nguồn lợi nhuận còn lại lũy kế đến năm 2019 và lợi nhuận còn lại sau thuế, sau trích lập các quỹ và chi trả cổ tức bằng tiền mặt năm 2020.

II. Hội đồng Quản trị (HĐQT)

1. Thông tin về thành viên HĐQT:

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Phan Đức Tú	Chủ tịch HĐQT	15/11/2018	
2	Ông Lê Ngọc Lâm	UVHĐQT	12/03/2021	
3	Ông Trần Xuân Hoàng	UVHĐQT	07/03/2020	
4	Ông Lê Kim Hòa	UVHĐQT	07/03/2020	
5	Ông Trần Thanh Vân	UVHĐQT	26/04/2013	01/05/2021
6	Bà Phan Thị Chinh	UVHĐQT	25/04/2014	
7	Ông Ngô Văn Dũng	UVHĐQT	01/06/2015	
8	Bà Nguyễn Thị Thu Hương	UVHĐQT	26/04/2019	
9	Ông Phạm Quang Tùng	UVHĐQT	21/04/2018	
10	Ông Yoo, Je Bong	UVHĐQT	27/12/2019	
11	Ông Lê Việt Cường	UVHĐQT độc lập	22/04/2017	01/05/2021
12	Ông Nguyễn Quang Huy	UVHĐQT độc lập	01/05/2021	

2. Các cuộc họp HĐQT:

Thực hiện theo quy định tại Điều lệ và Quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT, trong năm 2021, HĐQT BIDV tổ chức **04 phiên họp định kỳ** (hàng Quý) và **04 phiên làm việc chuyên đề**, cụ thể như sau:

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự	Lý do không tham dự
1	Ông Phan Đức Tú	08/08	100%	
2	Ông Lê Ngọc Lâm	06/08	75%	Được bầu làm UVHĐQT từ ngày 12/03/2021 nên không tham dự các phiên họp: - Phiên họp HĐQT Quý I/2021 ngày 15/01/2021 và Phiên làm việc chuyên đề ngày 15/1/2021. - Phiên làm việc chuyên đề ngày 05/2/2021.
3	Ông Trần Xuân Hoàng	07/08	87,5%	Không tham dự phiên làm việc ngày 05/2/2021, có ý kiến tại văn bản riêng.
4	Ông Lê Kim Hòa	07/08	87,5%	Không tham dự phiên làm việc ngày 05/2/2021, có ý kiến tại văn bản riêng.
5	Ông Trần Thanh Vân	02/08	25%	- Không tham dự phiên Họp HĐQT Quý II/2021, có ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT. - Không tham dự phiên làm việc ngày 05/2/2021, có ý kiến tại văn bản riêng. - Nghỉ hưu từ ngày 01/5/2021 nên không tham dự phiên họp sau ngày 01/5/2021.
6	Bà Phan Thị Chinh	08/08	100%	
7	Ông Ngô Văn Dũng	08/08	100%	
8	Bà Nguyễn Thị Thu Hương	08/08	100%	
9	Ông Phạm Quang Tùng	08/08	100%	
10	Ông Yoo Je Bong	06/08	75%	- Không tham dự phiên Họp HĐQT Quý I/2021 và phiên họp ngày 15/1/2021 do đang trong thời gian nghỉ phép. - Không tham dự phiên làm việc ngày 05/2/2021, có ý kiến tại văn bản riêng.
11	Ông Lê Việt Cường	04/08	50%	- Miễn nhiệm thành viên HĐQT từ ngày 01/5/2021 nên không tham dự phiên họp sau ngày 01/5/2021.
12	Ông Nguyễn Quang Huy	04/08	50%	- Được bầu làm thành viên HĐQT từ ngày 01/5/2021 nên chỉ tham dự phiên họp sau ngày 01/5/2021.

Ngoài các phiên họp trên, HĐQT BIDV còn tổ chức các buổi làm việc chuyên đề để trao đổi, làm rõ và thống nhất chỉ đạo đối với các hoạt động của hệ thống.

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Điều hành

Năm 2021, công tác giám sát của HĐQT đã được củng cố với việc ban hành Quy chế giám sát của HĐQT, trong đó đảm bảo: (i) Rà soát, thiết lập/củng cố vai trò của các đơn vị trong bộ máy giúp việc cho hoạt động giám sát của HĐQT gắn với nâng cao trách nhiệm giám sát của các đơn vị; (ii) Xác lập cơ chế, phương thức giám sát để nâng cao hiệu quả giám sát của từng thành viên HĐQT đối với từng lĩnh vực, từng nội dung được phân công; (iii) Tăng cường các chế tài để đảm bảo trách nhiệm của các đơn vị cũng như tính thực thi trong hoạt động giám sát. Các đơn vị trực thuộc HĐQT tiếp tục thực hiện chuẩn hóa hệ thống báo cáo giám sát về nội dung, thông tin, kết cấu, cơ chế phối hợp theo yêu cầu giám sát cụ thể của HĐQT/thành viên HĐQT.

Hoạt động giám sát của HĐQT được thực hiện theo Quy chế giám sát của HĐQT và các quy định phân cấp thẩm quyền, thông qua các buổi làm việc trực tiếp giữa HĐQT/thành viên HĐQT và Ban Điều hành, các báo cáo giám sát tình hình thực hiện các nội dung chỉ đạo của HĐQT/thành viên HĐQT và chế độ báo cáo thông tin định kỳ phục vụ hoạt động giám sát và quản trị của HĐQT. Công tác giám sát tuân thủ các chỉ đạo của HĐQT được chú trọng, đảm bảo tất cả các chỉ đạo của HĐQT/Chủ tịch HĐQT được giám sát tiến độ thực hiện chặt chẽ, thường xuyên và rõ trách nhiệm.

Các nội dung chỉ đạo của HĐQT trong năm 2021 đã đảm bảo thực hiện đầy đủ quyền hạn và trách nhiệm của HĐQT, bao gồm: (i) Chỉ đạo định hướng hoạt động kinh doanh và các nhiệm vụ trọng tâm của Ngân hàng và giám sát tình hình hình thực hiện; (ii) Phê duyệt và giám sát việc thực hiện Chiến lược phát triển BIDV giai đoạn 2021 - 2025 và tầm nhìn đến năm 2030 và 04 chiến lược cấu phần bao gồm: Chiến lược Chuyển đổi số BIDV giai đoạn 2021-2025, Chiến lược phát triển hoạt động Ngân hàng Bán lẻ 2021-2025, Chiến lược phát triển hoạt động Khối Ngân hàng Bán buôn 2021-2025, Chiến lược phát triển nguồn nhân lực 2021-2025; (iii) Chỉ đạo xây dựng kịch bản ứng phó với dịch Covid-19 và giám sát việc tổ chức thực hiện; (iv) Chỉ đạo xây dựng và sửa đổi cơ chế, chính sách và sản phẩm, dịch vụ nhằm thúc đẩy kinh doanh, kiểm soát chất lượng tín dụng, đẩy mạnh hoạt động dịch vụ; (v) Chú trọng giám sát và chỉ đạo định hướng đối với các dự án Công nghệ thông tin và chuyển đổi số trọng điểm đảm bảo tiến độ, chất lượng; (vi) Chỉ đạo hoàn thiện văn bản chế độ, nâng cao công tác quản trị và quản lý rủi ro; (vii) Chỉ đạo rà soát mô hình tổ chức của toàn bộ trụ sở chính, điều chỉnh mô hình Khối Ngân hàng bán buôn, thành lập Trung tâm Khách hàng cá nhân cao cấp; (viii) Cơ cấu lại và phát triển hệ thống mạng lưới, thúc đẩy phân phối đa kênh, nâng cấp và hiện đại hóa kênh phân phối truyền thống; (ix) Chỉ đạo định hướng và giám sát tình hình hoạt động của các công ty con thông qua Người đại diện vốn;...

Định kỳ, các bộ phận giúp việc cho HĐQT thực hiện tổng kết, đánh giá việc thực hiện các chỉ đạo của HĐQT trên các mặt hoạt động, qua đó đưa ra các giải pháp đối với những nhóm vấn đề chưa thực thiện đầy đủ, kịp thời theo yêu cầu.

Dưới sự chỉ đạo của HĐQT, Ban Điều hành cũng đã khẩn trương, nghiêm túc xây dựng, triển khai nhiệm vụ cụ thể trong từng thời kỳ đến từng thành viên Ban Điều hành, chỉ đạo từng đơn vị Khối/Ban thực hiện, có báo cáo đầy đủ, kịp thời bằng văn bản đến HĐQT về kết quả thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao theo định kỳ và

khi có yêu cầu. Các chỉ đạo của HĐQT luôn được Ban Điều hành và các đơn vị xác định là nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách để tập trung, chú trọng thực hiện.

4. Hoạt động của các Ủy ban thuộc HĐQT

Hiện tại BIDV có 05 Ủy ban thuộc HĐQT là Ủy ban Quản lý rủi ro, Ủy ban Nhân sự, Ủy ban Chiến lược và Tổ chức; Ủy ban Công nghệ Thông tin và Ủy ban Hợp tác chiến lược BIDV với KEB Hana Bank. HĐQT đã ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động riêng cho từng Ủy ban.

Trong năm 2021 các Ủy ban đã thực hiện đầy đủ, kịp thời theo đúng chức năng, nhiệm vụ được quy định tại Quy chế tổ chức và hoạt động của từng Ủy ban. Các kết quả đạt được cụ thể như sau:

4.1. Ủy ban Quản lý rủi ro (UBQLRR):

Ủy ban Quản lý rủi ro trực thuộc HĐQT với chức năng tham mưu, tư vấn, giúp HĐQT xử lý các vấn đề liên quan đến công tác quản lý rủi ro toàn hệ thống của BIDV, với mục tiêu nâng cao năng lực quản trị hệ thống của HĐQT. Trong năm 2021, Ủy ban QLRR đã thực hiện các nhiệm vụ:

- Tập trung triển khai các chức năng, nhiệm vụ và hoạt động của Ủy ban QLRR theo quy định Thông tư 13/2018/TT-NHNN: (i) Tham mưu xây dựng, quản lý và giám sát Khung quản lý rủi ro tổng thể của Ngân hàng; (ii) Giám sát tình hình thực hiện các hạn mức rủi ro trọng yếu; (iii) Tham mưu HĐQT giám sát Tổng Giám đốc trong việc xây dựng, tổ chức thực hiện chính sách quản lý rủi ro;
- Tham mưu cho HĐQT phê duyệt ban hành các Nghị quyết, văn bản, cơ chế chính sách trong hoạt động tín dụng, quản lý rủi ro, khung QLRR toàn hàng theo thông lệ Basel II và tuân thủ quy định Thông tư 13, Thông tư 41 NHNN;
- Triển khai các nội dung hợp tác giữa UBQLRR với đối tác chiến lược KEB Hana Bank về nâng cao hiệu quả hoạt động của UBQLRR và nghiên cứu triển khai cơ chế giám sát của quản lý cấp cao tại BIDV;
- Tham mưu HĐQT thực hiện công tác giám sát tình hình thực hiện các giới hạn/hạn mức rủi ro trọng yếu toàn ngân hàng.

4.2. Ủy ban nhân sự (UBNS)

Ủy ban nhân sự là cơ quan tham mưu, tư vấn, giúp việc HĐQT trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của HĐQT về các vấn đề liên quan đến công tác quản trị, phát triển nguồn nhân lực, nhân sự, tiền thưởng, thù lao... và các vấn đề khác liên quan đến nhân sự. Trong năm 2021, Ủy ban Nhân sự đã có ý kiến tham mưu đối với HĐQT về các nội dung cụ thể sau:

- Quy chế quy hoạch cán bộ và văn bản hướng dẫn quy chế quy hoạch cán bộ.
- Quy chế bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động và quản lý cán bộ giữ chức vụ; văn bản hướng dẫn Quy chế bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động và quản lý cán bộ giữ chức vụ.
- Quy chế quản lý lao động của BIDV.
- Đề án Chiến lược phát triển nguồn nhân lực BIDV giai đoạn 2021 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030.

4.3. Ủy ban chiến lược và tổ chức (UBCL&TC)

Ủy ban CL&TC trực thuộc HĐQT với chức năng tham mưu, tư vấn giúp HĐQT các vấn đề liên quan đến Quản trị chiến lược, Chiến lược phát triển, Kế hoạch kinh doanh, Cơ cấu tổ chức và Mô thức quản trị điều hành của toàn hệ thống. Trong năm 2021, Ủy ban đã thực hiện các nhiệm vụ:

- Thực hiện tổng kết hoạt động năm 2020 và xây dựng Chương trình công tác năm 2021 trong đó tập trung vào công tác tham mưu và cho ý kiến đối với kế hoạch triển khai Chiến lược của BIDV, phê duyệt các chiến lược cấu phần...
- Tham gia ý kiến đối với các nội dung công việc thuộc chức năng nhiệm vụ của Ủy ban.

4.4. Ủy ban Công nghệ thông tin (UBCNTT)

Trong năm 2021, Ủy ban CNTT đã tổ chức các phiên họp để thảo luận, xem xét cho ý kiến về các nội dung quan trọng trong hoạt động CNTT của BIDV; Tổ chức lấy ý kiến bằng văn bản đối với các nội dung trong hoạt động đầu tư mua sắm tài sản CNTT; Tổ chức chỉ đạo các đơn vị trong triển khai đầu tư CNTT, tháo gỡ các khó khăn vướng mắc với các nội dung chỉ đạo. Kết quả cụ thể như sau:

- Công tác tham mưu, tư vấn cho HĐQT về Chiến lược, Kế hoạch CNTT; Chỉ đạo, định hướng, tổ chức giám sát và tháo gỡ vướng mắc trong hoạt động CNTT:
 - + Chỉ đạo công tác xây dựng, triển khai Kế hoạch CNTT 2021, chỉ đạo công tác triển khai và tháo gỡ khó khăn, vướng mắc các dự án trọng điểm/quan trọng;
 - + Chỉ đạo công tác xây dựng, triển khai các nội dung lớn/quan trọng như: Chỉ đạo công tác xây dựng Kiến trúc tổng thể CNTT tại BIDV; Công tác xây dựng Bản đồ hiện trạng hệ thống hạ tầng CNTT BIDV; Định hướng phát triển hệ thống công nghệ Thẻ; Mô hình nhân sự quản trị, vận hành hệ thống Công nghệ thẻ tại BIDV;
 - + Tham mưu, có ý kiến tư vấn đối với các nội dung: Đề án Quản lý rủi ro CNTT tại BIDV; Chính sách QLRR CNTT;
- Công tác tham mưu, tư vấn cho HĐQT trong việc ban hành cơ chế, chính sách trong hoạt động CNTT; tham mưu, tư vấn về các nội dung thuộc thẩm quyền phê duyệt của HĐQT trong quá trình đầu tư mua sắm tài sản CNTT.

4.5. Ủy ban Hợp tác chiến lược BIDV với KEB Hana Bank (UBHTCL)

Ủy ban Hợp tác chiến lược BIDV với KEB Hana Bank (UBHTCL) được HĐQT BIDV thành lập với mục đích triển khai hỗ trợ chuyên môn/tư vấn kỹ thuật, tham mưu các giải pháp triển khai hiệu quả công tác hợp tác chiến lược giữa BIDV và nhà đầu tư chiến lược nước ngoài KEB Hana Bank. Các nội dung tham mưu, tư vấn của UBHTCL với HĐQT trong năm 2021 bao gồm:

- Tư vấn cho HĐQT các giải pháp nâng cao năng lực quản trị, kiện toàn mô hình tổ chức, vận hành theo hệ thống chuẩn mực hiện đại, áp dụng các giải pháp điều hành tiên tiến, hoạt động hướng tới thông lệ quốc tế.
- Tham mưu, tư vấn cho HĐQT kiện toàn hệ thống văn bản chế độ và đẩy mạnh cải cách hành chính, bao gồm rà soát/tiết giảm/thay mới hệ thống các quy trình nghiệp vụ, đề xuất áp dụng giải pháp quản lý văn bản khoa học theo chuẩn quốc tế.

- Tham mưu, tư vấn cho HĐQT và Ban Điều hành nghiên cứu các sản phẩm ngân hàng hiện đại, mang tính quốc tế, có hàm lượng công nghệ cao, phù hợp với xu hướng thị trường.

- Đề xuất/tư vấn cho HĐQT và Ban Điều hành các công nghệ hiện đại và phân tích tính khả thi khi áp dụng tại BIDV, tham mưu các phương hướng triển khai và giải pháp kỹ thuật liên quan để triển khai toàn diện đề án Chuyển đổi số, Xây dựng kiến trúc CNTT tổng thể, hướng tới sở hữu nền tảng công nghệ hàng đầu Việt Nam.

- Tiếp tục tham mưu cho HĐQT triển khai nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, xây dựng và bồi đắp văn hóa doanh nghiệp tư vấn các nhóm giải pháp đào tạo tổng thể bao gồm tự đào tạo, đào tạo nghiệp vụ chuyên sâu, chỉ đạo triển khai chương trình cử cán bộ làm việc ngắn hạn để học hỏi kinh nghiệm tại KEB Hana Bank.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT: chi tiết tại Phụ lục 01.

III. Ban Kiểm soát

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát:

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Võ Bích Hà	Trưởng BKS	Bầu làm Trưởng BKS từ 17/04/2015	Thạc sỹ Quản trị kinh doanh
2	Cao Cự Trí	Thành viên chuyên trách	Bầu làm Thành viên BKS từ 01/05/2012	Thạc sỹ kinh tế
3	Nguyễn Thị Thu Hà	Thành viên chuyên trách	Bầu làm Thành viên BKS từ 12/03/2021	Thạc sỹ Tài chính Ngân hàng

2. Cuộc họp của Ban Kiểm soát:

Năm 2021, Ban Kiểm soát đã tổ chức 04 cuộc họp định kỳ hàng quý với sự tham gia đầy đủ của các thành viên Ban Kiểm soát, đồng thời thường xuyên lấy ý kiến bằng văn bản, tổ chức hội ý để thảo luận, quyết định các nội dung, công việc thuộc chức năng nhiệm vụ theo quy định của Pháp luật. Cụ thể:

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp
1	Võ Bích Hà	Trưởng BKS	04/04	100%
2	Cao Cự Trí	Thành viên chuyên trách	04/04	100%
3	Nguyễn Thị Thu Hà	Thành viên chuyên trách	04/04	100%

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với Hội đồng quản trị (HĐQT), Tổng Giám đốc (TGD) và cổ đông:

Ban Kiểm soát đã thực hiện: Giám sát việc tuân thủ theo quy định của Pháp luật và Điều lệ BIDV, các Nghị quyết, Quyết định của ĐHĐCĐ đối với hoạt động của HĐQT, Tổng giám đốc và Người quản lý khác trong việc quản lý và điều hành BIDV; Giám sát quản lý cấp cao đối với kiểm toán nội bộ theo Thông tư 13/2018/TT-NHNN ngày 18/05/2018 của NHNN; Giám sát kết quả triển khai Phương án cơ cấu lại gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2016-2020 của BIDV theo văn bản được NHNN phê duyệt; Thẩm định BCTC hợp nhất năm 2020 và BCTC bán niên năm 2021.

Ngoài ra, trong năm 2021, BKS đã triển khai nhiệm vụ giám sát mới đối với các giao dịch, hợp đồng giữa BIDV, HĐQT, TGD và các đối tượng có liên quan theo quy định của Luật DN, Luật các TCTD và Nghị định số 155/2020/NĐ-CP. Kết quả hoạt động giám sát, kiểm toán nội bộ có sự đổi mới về chất và lượng, tập trung đánh giá các vấn đề cần chú ý, các hoạt động trọng yếu, đưa ra đề xuất kiến nghị tới HĐQT và TGD góp phần đảm bảo hoạt động BIDV phù hợp với quy định của pháp luật, nâng cao hiệu quả kinh doanh.

Thông qua hoạt động giám sát, kiểm toán nội bộ, Ban Kiểm soát ghi nhận năm 2021, hoạt động của HĐQT, TGD đã tuân thủ Điều lệ BIDV, Quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT, Quy chế Quản trị ngân hàng. HĐQT đã chỉ đạo triển khai đầy đủ, kịp thời chủ trương của Chính phủ, chỉ đạo của NHNN, Nghị quyết ĐHĐCĐ, ban hành các Nghị quyết, Quyết định để định hướng, chỉ đạo kịp thời hoạt động của toàn hệ thống. Tổng Giám đốc đã tổ chức triển khai nhiệm vụ, kế hoạch theo nội dung định hướng, yêu cầu tại các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, BDH và các cán bộ quản lý khác:

Trong năm 2021, trên cơ sở tiếp tục triển khai Cơ chế phối hợp hoạt động và trao đổi thông tin giữa HĐQT, TGD, các đơn vị thuộc tuyến bảo vệ thứ nhất, tuyến bảo vệ thứ hai và Ban Kiểm soát, các bên liên quan đã phối hợp hoạt động, trao đổi thông tin đảm bảo nguyên tắc tuân thủ các quy định của pháp luật, của BIDV và vì lợi ích chung của toàn hệ thống. Trên cơ sở kết quả giám sát định kỳ, kết quả kiểm toán nội bộ, Ban Kiểm soát, Ban Kiểm toán nội bộ đã có một số đề xuất, kiến nghị tới HĐQT và TGD để xem xét, chấn chỉnh, chỉ đạo các đơn vị, cá nhân có liên quan. Mặt khác, HĐQT cũng đã tạo điều kiện cho BKS thực hiện chức trách nhiệm vụ theo quy định.

IV. Ban điều hành:

STT	Thành viên Ban điều hành	Chức vụ	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Ông Lê Ngọc Lâm	TGD	23/07/1975	Thạc sỹ kinh tế	12/03/2021
2	Ông Quách Hùng Hiệp	PTGD	23/09/1969	Tiến sỹ	16/10/2010
3	Ông Hoàng Việt Hùng	PTGD	16/10/1972	Thạc sỹ QTKD	12/03/2020
4	Ông Trần Phương	PTGD	27/12/1973	Thạc sỹ TCNH	01/05/2012
5	Ông Phan Thanh Hải	PTGD	01/01/1977	Thạc sỹ TCNH	12/03/2020
6	Ông Trần Long	PTGD	16/03/1976	Tiến sỹ kinh tế	12/03/2020
7	Ông Nguyễn Thiên Hoàng	PTGD	03/06/1973	Thạc sỹ kinh tế	01/06/2016
8	Bà Nguyễn Thị Quỳnh Giao	PTGD	29/11/1978	Thạc sỹ TCNH	12/03/2020
9	Ông Lê Trung Thành	PTGD	05/09/1964	Kỹ sư, thạc sỹ kinh tế	15/07/2014
10	Ông Từ Quốc Học	Trưởng khối Pháp chế và kiểm soát tuân thủ	25/09/1963	Cử nhân	01/05/2019

STT	Thành viên Ban điều hành	Chức vụ	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
11	Ông Sung Ki Jung	Thành viên Ban điều hành	14/04/1967	Cử nhân	01/01/2020

V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
Tạ Thị Hạnh	05/05/1972	Thạc sỹ kinh tế tài chính	01/05/2012

VI. Đào tạo về quản trị công ty

Các khóa đào tạo liên quan đến và phục vụ quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc, Ban Điều hành và Thư ký đã tham gia trong năm 2021 như sau:

STT	Khóa đào tạo đã tham gia	Thời gian tổ chức	Đối tượng học
1	Hội thảo Diễn đàn ngân hàng số khu vực Châu Á Thái Bình Dương	Ngày 4-5/8/2021	01 thành viên Ban điều hành
2	Hội thảo trực tuyến "Triển khai Thực hiện Bộ Nguyên tắc quản trị công ty theo Thông lệ Tốt nhất" do UBCK, HSX, HNX và IFC tổ chức	Ngày 22/6/2021	Người phụ trách quản trị BIDV
3	Tiếng Hàn giao tiếp trong lĩnh vực Tài chính - Ngân hàng	Từ tháng 8/2020	03 thành viên Ban TKHĐQT&QHCD
4	Chương trình đào tạo tiếng Việt trình độ trung cấp bậc B1 cho nhân sự Hana Bank công tác tại BIDV	Từ 8/10/2020	02 thành viên HĐQT, 01 thành viên Ban Điều hành do KEB Hana Bank phái cử
5	Lãnh đạo ngân hàng tương lai khóa 10 - năm 2021	Từ tháng 4/2021	02 thành viên Ban TKHĐQT&QHCD
6	Đào tạo về xây dựng, ban hành văn bản chế độ	Ngày 10/11/2021	12 thành viên Ban TKHĐQT&QHCD
7	Hội nghị trực tuyến chuyên đề: "Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030" - những vấn đề đặt ra đối với doanh nghiệp nhà nước.	Ngày 18/10/2021	Các thành viên HĐQT, Ban điều hành và Người phụ trách quản trị BIDV

VII. Danh sách về người có liên quan của BIDV và giao dịch của người có liên quan của BIDV với BIDV

- Danh sách người có liên quan của BIDV: chi tiết tại **Phụ lục 2**.
- Giao dịch giữa BIDV với người có liên quan; hoặc giữa BIDV với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: chi tiết tại **Phụ lục 3**.
- Giao dịch giữa người nội bộ của BIDV, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do BIDV nắm quyền kiểm soát: **không có**.
- Giao dịch giữa BIDV với các đối tượng khác.
 - Giao dịch giữa BIDV với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên BKS, TGD đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, TGD điều hành trong thời gian ba năm trở lại đây: chi tiết tại **Phụ lục 3**.

4.2. Giao dịch giữa BIDV với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên BKS, TGD là thành viên HĐQT, TGD: chi tiết tại **Phụ lục 3.**

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: chi tiết tại **Phụ lục 4.**

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của BIDV:

Không phát sinh.

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thành viên HĐQT;
- UBQLRR; UBCL&TC; UBNS; UBCNTT; UBHTCL;
- Ban Kiểm soát; Ban CS&GSHT; Ban KTGS&TT; Viện ĐT&NC;
- Lưu: VP; TKHĐQT&QHCD.


TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH


Phan Đức Tú



NGÂN HÀNG TMCP ĐẦU TƯ
VÀ PHÁT TRIỂN VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHỤ LỤC 1: CÁC NGHỊ QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2021

STT	Số, ký hiệu văn bản	Ngày văn bản	Trích yếu nội dung văn bản	Tỷ lệ thông qua
1	02/QĐ-BIDV	04/01/2021	V/v Phê duyệt dự toán và kế hoạch mua sắm thẻ, vật tư thẻ năm 2021	100%
2	03/QĐ-BIDV	04/01/2021	V/v Công nhận kết quả xếp loại HTNV năm 2020 đối với các Ban/trung tâm tại Trụ sở chính	100%
3	10/QĐ-BIDV	06/01/2021	V/v Công nhận KQ xếp loại HTNV kế hoạch kinh doanh năm 2020 đối với các đơn vị thành viên	100%
4	12/NQ-BIDV	08/01/2021	Tổ chức họp đại hội đồng cổ đông BIDV thường niên năm 2021	100%
5	23/QĐ-BIDV	12/01/2021	Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành dự án trụ sở làm việc Ngân hàng TMCP ĐTPT Việt Nam - chi nhánh Mỹ Phước	100%
6	33/QĐ-BIDV	14/01/2021	Chế độ khám sức khỏe hàng năm cho cán bộ đã nghỉ hưu của BIDV	100%
7	36/QĐ-BIDV	14/01/2021	Phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình trụ sở làm việc chi nhánh Hùng Vương	100%
8	38/QĐ-BIDV	15/01/2021	Ban hành quy chế quản lý đầu tư xây dựng công trình	100%
9	44/QĐ-BIDV	15/01/2021	Ban hành hệ thống xếp hạng tín dụng nội bộ	100%
10	61/QĐ-BIDV	22/01/2021	V/v Công nhận kết quả xếp loại HTNV kế hoạch kinh doanh năm 2020 đối với CT bảo hiểm Campuchia VN	100%
11	67/QĐ-BIDV	22/01/2021	V/v Thành lập Hội đồng xử lý rủi ro tín dụng trong hoạt động Ngân hàng của Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển VN	100%
12	73/QĐ-BIDV	26/01/2021	V/v Hỗ trợ quà Tết cho đồng bào nghèo và đồng bào bị thiệt hại bởi thiên tai nhân dịp tết Tân Sửu 2021	100%
13	74/QĐ-BIDV	27/01/2021	V/v Ban hành quy chế giám sát của HĐQT Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển VN	100%
14	87/NQ-BIDV	02/02/2021	v/v Phê duyệt kế hoạch Đào tạo và khảo thí năm 2021	100%
15	90/QĐ-BIDV	02/02/2021	V/v Phê duyệt Kế hoạch CNTT năm 2021	100%
16	91/QĐ-BIDV	02/02/2021	v/v Phê duyệt chủ trương đầu tư mua sắm đv các nội dung đề xuất đưa vào kế hoạch CNTT năm 2021	100%

STT	Số, ký hiệu văn bản	Ngày văn bản	Trích yếu nội dung văn bản	Tỷ lệ thông qua
17	110/QĐ-BIDV	08/02/2021	V/v Công nhận KQ xếp loại KPIs/mức độ hoàn thành công việc năm 2020 của các thành viên Hội đồng quản trị và Ban Điều hành BIDV	100%
18	114/QĐ-BIDV	17/02/2021	V/v thay đổi thời gian tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2021	100%
19	118/NQ-BIDV	22/02/2021	v/v phê duyệt định hướng sắp xếp, nâng cao hiệu quả hoạt động mạng lưới BIDV giai đoạn 2021-2025	100%
20	132/QĐ-BIDV	26/02/2021	V/v Thông qua Kế hoạch kinh doanh năm 2021 của BAMC	100%
21	134/QĐ-BIDV	26/02/2021	V/v Thay đổi tên Ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển VN - chi nhánh Bắc Đăk Lăk	100%
22	136/QĐ-BIDV	26/02/2021	V/v Thay đổi tên Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển VN - Chi nhánh Thạch Thất	100%
23	140/NQ-BIDV	26/02/2021	V/v giới thiệu nhân sự giữ chức thành viên HĐQT độc lập BIDV nhiệm kỳ 2017-2022	100%
24	144/QĐ-BIDV	26/02/2021	V/v Phê duyệt chủ trương, phương án thuê địa điểm Trụ sở chi nhánh Thái Hà giai đoạn 2021-2031	100%
25	149/QĐ-BIDV	02/03/2021	V/v Thành lập Ban QLDA chuyển đổi hệ thống Core Banking tại BIDV	100%
26	158/NQ-BIDV	04/03/2021	Phê duyệt kế hoạch kinh doanh năm 2021 của BSC	100%
27	159/NQ-BIDV	04/03/2021	Phê duyệt phát hành và công bố BCTC riêng và hợp nhất đã kiểm toán theo chuẩn mực kế toán Việt Nam (VAS) cho kỳ hoạt động từ ngày 1/1/2020 đến 31/12/2020 (bản tiếng Việt)	100%
28	172/QĐ-BIDV	10/03/2021	Thay đổi nội dung về khảo sát khách hàng của Hợp đồng dự án mua sắm, triển khai phần mềm hệ thống tài trợ thương mại tại BIDV	100%
29	175/QĐ-BIDV	10/03/2021	Ban hành quy chế ủy thác cho BAMC thu hồi nợ, quản lý, khai thác, xử lý tài sản	100%
30	177/QĐ-BIDV	10/03/2021	Phê duyệt phương thức lựa chọn nhà thầu các gói thầu mua sắm vật tư, dịch vụ thẻ năm 2021	100%
31	188/NQ-BIDV	12/03/2021	Bổ nhiệm Tổng Giám đốc	100%
32	206/QĐ-BIDV	15/03/2021	Phê duyệt ngân sách đào tạo gắn với chiến dịch chuyển đổi số nền khách hàng BIDV năm 2021	100%
33	216/QĐ-BIDV	22/03/2021	Phê duyệt kế hoạch cấu phần mua sắm tài sản năm 2021 của Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam	100%
34	225/QĐ-BIDV	23/03/2021	Phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư, báo cáo nghiên cứu khả thi dự án Triển khai giải pháp quản trị dữ liệu	100%

STT	Số, ký hiệu văn bản	Ngày văn bản	Trích yếu nội dung văn bản	Tỷ lệ thông qua
35	226/QĐ-BIDV	24/03/2021	Phê duyệt chủ trương và phương án thuê trụ sở chi nhánh Ba Mươi Tháng Tư	100%
36	227/QĐ-BIDV	24/03/2021	Phê duyệt chủ trương phương án thuê trụ sở làm việc chi nhánh Bình Tây Sài Gòn	100%
37	230/NQ-BIDV	25/03/2021	Phê duyệt chuyển giao dịch cổ phiếu BSC từ HSX sang HNX	100%
38	239/QĐ-BIDV	30/03/2021	Bổ nhiệm thành viên Ủy ban chiến lược và tổ chức	100%
39	240/QĐ-BIDV	30/03/2021	Bổ nhiệm thành viên Ủy ban hợp tác chiến lược Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam với Hana bank	100%
40	241/QĐ-BIDV	30/03/2021	Ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của Ủy ban chiến lược và tổ chức Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam	100%
41	242/QĐ-BIDV	30/03/2021	Ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của ủy ban hợp tác chiến lược Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam với Hana bank	100%
42	252/NQ-BIDV	31/03/2021	Thông qua KHKD năm 2021 của BIC	100%
43	258/QĐ-BIDV	31/03/2021	Phê duyệt gia hạn thời gian thực hiện hợp đồng mua sắm mới giải pháp QTNSTT	100%
44	269/QĐBIDV	08/04/2021	Phê duyệt phương án gia hạn thuê trụ sở chi nhánh Ngọc Khánh Hà Nội	100%
45	281/QĐ-BIDV	12/04/2021	Ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của các Ban trực thuộc HĐQT	100%
46	291/QĐ-BIDV	15/04/2021	Phê duyệt chủ trương, phương án thuê bổ sung diện tích trụ sở chi nhánh BIDV Gia Lâm	100%
47	297/QĐ-BIDV	19/04/2021	Phê duyệt tạm ứng giá trị cam kết, hoạch toán an sinh xã hội năm 2021	100%
48	302/QĐ-BIDV	22/04/2021	Ban hành quy chế an toàn, bảo mật hệ thống thông tin	100%
49	321/NQ-BIDV	27/04/2021	Về việc phê duyệt kế hoạch cấu phần xây dựng cơ bản năm 2021 của Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam	100%
50	322/NQ-BIDV	28/04/2021	Phê duyệt KHKD và KHKD trung hạn 2021- 2023 của công ty cho thuê tài chính TNHH BIDV- Sumi Trust	100%
51	336/QĐ-BIDV	29/04/2021	Phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi dự án " triển khai giải pháp quản lý quy trình nghiệp vụ BPM"	100%
52	338/QĐ-BIDV	29/04/2021	Giao thẩm quyền cho Tổng giám đốc trong thực hiện các biện pháp bảo đảm với BIDC, BSL, LVB, VRB	100%
53	345/NQ-BIDV	05/05/2021	Phê duyệt kế hoạch kinh doanh 2021 đối với BIDC	100%

STT	Số, ký hiệu văn bản	Ngày văn bản	Trích yếu nội dung văn bản	Tỷ lệ thông qua
54	347/QĐ-BIDV	05/05/2021	Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành dự án phát triển mạng lưới ATM năm 2016- 2017	100%
55	349/NQ- BIDV	05/05/2021	Phê duyệt một số định hướng sắp xếp, nâng cao hiệu quả hoạt động mạng lưới giao dịch tự động của BIDV giai đoạn 2020- 2025	100%
56	350/QĐ-BIDV	06/05/2021	V/v Phê duyệt tạm ứng kế hoạch thuê hoạt động tài sản năm 2021 của Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam	100%
57	353/QĐ-BIDV	07/05/2021	Phê duyệt dự toán chương trình tích lũy điểm thưởng cho chủ thẻ quốc tế BIDV năm 2021	100%
58	354/NQ-BIDV	07/05/2021	Phê duyệt kế hoạch kinh doanh 2021 đối với LVB	100%
59	375/QĐ-BIDV	12/05/2021	V/v công nhận kết quả xếp hạng chi nhánh năm 2020	100%
60	377/QĐ-BIDV	12/05/2021	V/v Ban hành chính sách Quản lý rủi ro tín dụng giai đoạn 2021-2023	100%
61	378/QĐ-BIDV	12/05/2021	V/v ban hành quy định xây dựng, ban hành, triển khai, giám sát thực hiện Chính sách quản lý rủi ro tín dụng	100%
62	381/QĐ-BIDV	12/05/2021	V/v phê duyệt dự toán, kế hoạch lựa chọn đơn vị kiểm toán số đầu kỳ báo cáo tài chính của Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển VN năm tài chính 2020 theo chuẩn mực IFRS9	100%
63	384/QĐ-BIDV	14/05/2021	V/v phê duyệt khấu trừ chi phí đào tạo nước ngoài đợt 2 của Dự án Trang bị giải pháp Quản lý khoản vay	100%
64	387/QĐ-BIDV	14/05/2021	V/v phê duyệt kế hoạch thanh lý nhà cửa năm 2021	100%
65	388/QĐ-BIDV	14/05/2021	V/v Ban hành Quy chế quy hoạch cán bộ	100%
66	389/QĐ-BIDV	14/05/2021	V/v ban hành Quy chế bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động và quản lý cán bộ giữ chức vụ	100%
67	404/QĐ-BIDV	20/05/2021	V/v phê duyệt chủ trương thuê trụ sở chi nhánh Bắc Quảng Bình trong thời gian chờ xây dựng trụ sở mới	100%
68	405/QĐ-BIDV	20/05/2021	V/v phê duyệt phương án cho thuê một phần diện tích trụ sở chi nhánh Đông Hải Phòng	100%
69	417/QĐ-BIDV	24/05/2021	V/v thay đổi tên Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển VN - chi nhánh Bình Tây Sài Gòn	100%
70	418/NQ-BIDV	24/05/2021	V/v thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ của BIC	100%
71	419/QĐ-BIDV	25/05/2021	Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành dự án đầu tư xây dựng trụ sở làm việc chi nhánh mới trên địa bàn tỉnh Nam Định	100%

STT	Số, ký hiệu văn bản	Ngày văn bản	Trích yếu nội dung văn bản	Tỷ lệ thông qua
72	420/QĐ-BIDV	25/05/2021	Quyết toán dự án hoàn thành dự án ĐTXDCT Trụ sở làm việc CN Tây Nam Quảng Ninh	100%
73	433/QĐ-BIDV	27/05/2021	Ban hành chính sách quản lý rủi ro công nghệ thông tin	100%
74	434/QĐ-BIDV	27/05/2021	Ban hành quy chế công bố thông tin trên thị trường chứng khoán của BIDV	100%
75	460/QĐ-BIDV	28/05/2021	Phê duyệt dự án đầu tư và kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án ĐTXD công trình trụ sở làm việc CN Cẩm Phả	100%
76	467/NQ-BIDV	31/05/2021	V/v công tác triển khai các nội dung công việc liên quan đến HTQLCL, HTQLATTT theo tiêu chuẩn ISO tại BIDV	100%
77	469/NQ-BIDV	31/05/2021	V/v Điều chỉnh chức năng nhiệm vụ của Trung tâm Phê duyệt tín dụng và đầu tư và một số đơn vị có liên quan tại trụ sở chính	100%
78	479/QĐ-BIDV	31/05/2021	V/v Tiếp tục giao chức trách, nhiệm vụ Kế toán trưởng BIDV trong thời gian hoàn thành quy trình bổ nhiệm lại	100%
79	483/QĐ-BIDV	31/05/2021	V/v Tiếp tục giao chức trách, nhiệm vụ Phó Tổng Giám đốc BIDV trong thời gian hoàn thành quy trình bổ nhiệm lại	100%
80	492/QĐ-BIDV	03/06/2021	V/v Phê duyệt chủ trương DA nhận chuyển nhượng BĐS làm trụ sở chi nhánh Kinh Bắc	100%
81	493/NQ-BIDV	03/06/2021	V/v Phê duyệt Đề án Quản lý rủi ro Công nghệ thông tin	100%
82	501/NQ-BIDV	07/06/2021	Phê duyệt kế hoạch cấu phần mua sắm bất động sản năm 2021 của ngân hàng TMCP Đầu tư phát triển Việt Nam	100%
83	502/QĐ-BIDV	07/06/2021	Phê duyệt chủ trương, phương án thuê trụ sở làm việc chi nhánh Quận 7 Sài Gòn	100%
84	505/QĐ-BIDV	08/06/2021	V/v Sửa đổi, bổ sung Quy chế khắc, quản lý và sử dụng con dấu	100%
85	509/QĐ-BIDV	08/06/2021	V/v ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của ban chỉ đạo phòng, chống tham nhũng và tội phạm Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển VN	100%
86	535/NQ-BIDV	16/06/2021	V/v Phê duyệt nhóm chi nhánh chủ lực của hệ thống giai đoạn 2021-2022	100%
87	536/QĐ-BIDV	17/06/2021	V/v Phê duyệt Quyết toán DA nhận chuyển nhượng BĐS để ĐTXD trụ sở chi nhánh Đà Lạt	100%
88	540/QĐ-BIDV	18/06/2021	V/v Điều chỉnh một số nội dung DA Triển khai chuẩn mực BCTC quốc tế số 9 (IFRS9) tại BIDV	100%
89	542/QĐ-BIDV	22/06/2021	V/v Phân cấp thẩm quyền trong công tác quản trị chiến lược	100%

STT	Số, ký hiệu văn bản	Ngày văn bản	Trích yếu nội dung văn bản	Tỷ lệ thông qua
90	546/NQ-BIDV	22/06/2021	V/v Phê duyệt Phương án phát triển Dịch vụ khách hàng cá nhân cao cấp của BIDV giai đoạn 2021-2025	100%
91	566/QĐ-BIDV	25/06/2021	V/v Ban hành nội quy lao động	100%
92	567/NQ-BIDV	25/06/2021	V/v phê duyệt cấu trúc tổng thể Khung năng lực tại BIDV	100%
93	583/QĐ-BIDV	30/06/2021	V/v Ban hành Quy chế Quản lý lao động	100%
94	606/QĐ-BIDV	06/07/2021	V/v Phê duyệt Đề án "Các giải pháp tăng cường tự động hóa, tập trung hóa trong công tác kế toán nội bộ giai đoạn 2021-2025"	100%
95	617/NQ-BIDV	09/07/2021	V/v Thông qua tài liệu xin ý kiến cổ đông bằng văn bản năm 2021	100%
96	623/NQ-BIDV	09/07/2021	V/v Niêm yết trái phiếu BIDV phát hành ra công chúng năm 2021	100%
97	621/NQ-BIDV	09/07/2021	V/v Phê duyệt định hướng hoạt động quản trị dữ liệu và phân tích dữ liệu phục vụ hoạt động kinh doanh của BIDV giai đoạn 2021- 2025	100%
98	627/NQ-BIDV	12/07/2021	V/v Phê duyệt bộ chỉ tiêu KPIs khung áp dụng đối với các vị trí lãnh đạo cấp cao	100%
99	628/QĐ-BIDV	12/07/2021	V/v bổ nhiệm lại chức vụ Phó Tổng Giám đốc BIDV ông Nguyễn Thiên Hoàng	100%
100	632/QĐ-BIDV	13/07/2021	V/v Phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư và đổi tên DA "trang bị khởi tạo khoản vay bán lẻ"	100%
101	631/QĐ-BIDV	13/07/2021	V/v Hướng dẫn đánh giá các vị trí Lãnh đạo cấp cao của BIDV năm 2021	100%
102	637/QĐ-BIDV	14/07/2021	V/v Phê duyệt dự toán, kế hoạch lựa chọn nhà thầu thực hiện gói thầu Tư vấn triển khai dịch vụ khách hàng giàu có tại BIDV	100%
103	655/QĐ-BIDV	19/07/2021	V/v Thay đổi nhân sự BIDV cũ, giới thiệu tham gia HĐQT Lào Việt Bank nhiệm kỳ 2019-2022	100%
104	650/QĐ-BIDV	19/07/2021	V/v phê duyệt kế hoạch mua sắm và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu "Thuê tư vấn giám sát triển khai hợp đồng mua sắm, triển khai hệ thống phần mềm Core Banking"	100%
105	666/QĐ-BIDV	20/07/2021	V/v Ban hành Quy chế ban hành văn bản chế độ	100%
106	663/NQ-BIDV	20/07/2021	V/v Thông qua hồ sơ đăng ký chào bán trái phiếu BIDV ra công chúng theo phương thức bảo lãnh phát hành trong năm 2021	100%
107	662/NQ-BIDV	20/07/2021	V/v Phê duyệt điều chỉnh phương án phát hành trái phiếu BIDV ra công chúng	100%
108	687/QĐ-BIDV	22/07/2021	V/v Ban hành chính sách Quản lý rủi ro danh tiếng giai đoạn 2021-2023	100%

STT	Số, ký hiệu văn bản	Ngày văn bản	Trích yếu nội dung văn bản	Tỷ lệ thông qua
109	688/NQ-BIDV	23/07/2021	V/v Niêm yết trái phiếu BIDV phát hành ra công chúng năm 2021	100%
110	693/QĐ-BIDV	23/07/2021	V/v Phê duyệt Phương án bảo trì "Bảo trì hệ thống Core Banking SIBS giai đoạn 2022-2024"	100%
111	714/QĐ-BIDV	30/07/2021	V/v Ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của Ban quản lý dự án triển khai dự án chuyển đổi hệ thống Core Banking tại BIDV	100%
112	723/NQ-BIDV	02/08/2021	V/v Phê duyệt chủ trương tài trợ phòng chống dịch covid 19 tại Thành phố HCM	100%
113	747/NQ-BIDV	06/08/2021	V/v Triển khai chương trình hỗ trợ dành cho cán bộ y tế công tác tại các bệnh viện, cơ sở y tế trên toàn quốc	100%
114	753/QĐ-BIDV	10/08/2021	V/v Phê duyệt Phương án mua sắm "Thuê Tư vấn xây dựng kiến trúc tổng thể CNTT, Chiến lược phát triển CNTT"	100%
115	751/QĐ-BIDV	10/08/2021	V/v Phê duyệt chủ trương tài trợ trung tâm giáo dục cộng đồng xã An Ninh, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình	100%
116	779/QĐ-BIDV	18/08/2021	V/v Thành lập ban chỉ đạo thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở tại BIDV	100%
117	781/QĐ-BIDV	19/08/2021	V/v Ban hành quy chế quản trị chiến lược	100%
118	801/QĐ-BIDV	31/08/2021	V/v Ban hành quy chế mua, bán nợ	100%
119	807/QĐ-BIDV	01/09/2021	V/v Phê duyệt phương án bảo trì các thiết bị firewall chi nhánh	100%
120	806/NQ-BIDV	01/09/2021	V/v Kiểm soát cấp tín dụng đối với lĩnh vực đầu tư kinh doanh bất động sản	100%
121	815/QĐ-BIDV	08/09/2021	V/v Phê duyệt chủ trương thuê trụ sở CN Vũng Tàu - Côn Đảo	100%
122	814/QĐ-BIDV	08/09/2021	V/v Phê duyệt cho thuê một phần diện tích tạm thời chứa sử dụng tại trụ sở CN Thành Vinh	100%
123	888/NQ-BIDV	14/09/2021	V/v Thành lập trung tâm Khách hàng cá nhân cao cấp	100%
124	821/NQ-BIDV	14/09/2021	Vv Khung chính sách Quản lý rủi ro tổng thể tại BIDV giai đoạn 2021-2022	100%
125	831/NQ-BIDV	17/09/2021	V/v Thành lập lại Khối Ngân hàng Bán buôn và cơ cấu lại các đơn vị trong Khối	100%
126	836/QĐ-BIDV	21/09/2021	V/v Phê duyệt kế hoạch an sinh xã hội tại BIDV năm 2021	100%
127	847/QĐ-BIDV	22/09/2021	V/v Phê duyệt dự toán CTKM phát triển KHCN nhận lương và KHCN tiêu thụ năm 2021	100%

STT	Số, ký hiệu văn bản	Ngày văn bản	Trích yếu nội dung văn bản	Tỷ lệ thông qua
128	845/NQ-BIDV	22/09/2021	V/v Thông qua việc điều chỉnh hồ sơ đăng ký chào bán trái phiếu BIDV phát hành ra công chúng theo phương thức trực tiếp phát hành thông qua các chi nhánh/PGD/trụ sở chính BIDV trong năm 2021	100%
129	850/QĐ-BIDV	23/09/2021	V/v Ban hành quyết định ban hành chính sách Quản trị dữ liệu toàn hàng	100%
130	860/QĐ-BIDV	27/09/2021	V/v Phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình trụ sở làm việc BIDV tại số 111 Nguyễn Chí Thanh, phường Hải Châu I, quận Hải Châu, tp Đà Nẵng	100%
131	859/NQ-BIDV	27/09/2021	V/v Phê duyệt mục tiêu, định hướng và lộ trình phát triển dịch vụ trái phiếu doanh nghiệp tại BIDV giai đoạn 2021-2025	100%
132	866/QĐ-BIDV	28/09/2021	V/v Phê duyệt chủ trương thuê mặt bằng mở rộng trụ sở chi nhánh Thanh Xuân	100%
133	875/QĐ-BIDV	30/09/2021	V/v Ban hành Chính sách phân loại tài sản có, mức trích lập, phương pháp trích lập dự phòng rủi ro trong hoạt động của Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam	100%
134	874/QĐ-BIDV	30/09/2021	V/v Ban hành Quy chế sử dụng dự phòng rủi ro	100%
135	878/QĐ-BIDV	30/09/2021	V/v Ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng Xử lý rủi ro tín dụng Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển VN	100%
136	891/NQ-BIDV	01/10/2021	V/v Thay đổi chi nhánh quản lý đối với PGD trên địa bàn thành phố Hà Nội	100%
137	898/NQ-BIDV	01/10/2021	V/v Phê duyệt danh mục các dự án/giải pháp CNTT thực hiện năm 2021-2022	100%
138	884/QĐ-BIDV	01/10/2021	V/v Rà soát hạn mức định kỳ cho các định chế tài chính khu vực Châu Á và 100% vốn nước ngoài tại VN	100%
139	897/NQ-BIDV	01/10/2021	V/v Phê duyệt các nội dung điều chỉnh, cập nhật, bổ sung Kế hoạch CNTT năm 2021	100%
140	892/QĐ-BIDV	01/10/2021	V/v Thành lập lại Khối Ngân hàng bán buôn và cơ cấu lại các đơn vị trong Khối	100%
141	901/QĐ-BIDV	04/10/2021	V/v Ban hành Quy chế tổ chức khảo thí	100%
142	919/NQ-BIDV	08/10/2021	V/v Phê duyệt Chiến lược phát triển hoạt động Ngân hàng bán lẻ giai đoạn 2021-2025	100%
143	939/QĐ-BIDV	15/10/2021	V/v Ban hành quy chế công bố thông tin của NH TMCP ĐT&PT VN theo đối tượng doanh nghiệp nhà nước	100%

STT	Số, ký hiệu văn bản	Ngày văn bản	Trích yếu nội dung văn bản	Tỷ lệ thông qua
144	944/NQ-BIDV	18/10/2021	V/v Phê duyệt đề án Mô hình hoạt động tín dụng mục tiêu tại BIDV	100%
145	951/QĐ-BIDV	20/10/2021	V/v Ban hành chính sách cấp tín dụng	100%
146	946/QĐ-BIDV	20/10/2021	V/v Ban hành Quy chế chi hoa hồng môi giới	100%
147	954/QĐ-BIDV	21/10/2021	V/v Sửa đổi điều lệ về tổ chức và hoạt động của ngân hàng thương mại cổ phần đầu tư và phát triển Việt Nam	100%
148	980/QĐ-BIDV	29/10/2021	V/v Phê duyệt điều chỉnh một số nội dung DA triển khai chuẩn mực báo cáo tài chính quốc tế số 9 (IFRS9)	100%
149	986/QĐ-BIDV	01/11/2021	V/v Ban hành Quy chế phối hợp thực hiện quyền và nghĩa vụ của Người đại diện phần vốn nhà nước tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển VN	100%
150	991/NQ-BIDV	01/11/2021	V/v Tổ chức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản về PA tăng vốn điều lệ năm 2021 thông qua phát hành cổ phiếu để trả cổ tức từ nguồn lợi nhuận còn lại giai đoạn 2018-2020	100%
151	997/QĐ-BIDV	04/11/2021	V/v Phê duyệt chủ trương tài trợ chương trình sóng và máy tính cho em theo phân giao của ngân hàng Nhà nước	100%
152	1005/NQ-BIDV	09/11/2021	V/v Phát hành báo cáo tài chính đã kiểm toán theo chuẩn mực kế toán quốc tế (IFRS) cho kỳ hoạt động từ ngày 01/01/2020 đến ngày 31/12/2020; báo cáo tài chính đã kiểm toán số đầu kỳ năm 2020 cho mục đích đặc biệt theo chuẩn mực IFRS	100%
153	1010/NQ-BIDV	10/11/2021	V/v Phê duyệt chiến lược cấu phần - chiến lược hoạt động khối NHBB BIDV giai đoạn 2021- 2025	100%
154	1094/NQ-BIDV	17/11/2021	V/v Ban hành chương trình hành động bảo đảm tỷ lệ an toàn vốn và các tỷ lệ an toàn thanh khoản theo Chiến lược kinh doanh 2025, tầm nhìn đến năm 2030	100%
155	1100/QĐ-BIDV	19/11/2021	V/v Thành lập Ban chỉ đạo rà soát mô hình tổ chức, quy trình nghiệp vụ và cơ chế chính sách nhân sự đối với các đơn vị trong lĩnh vực CNTT tại BIDV	100%
156	1111/QĐ-BIDV	19/11/2021	V/v Phê duyệt Chiến lược cấu phần - chiến lược phát triển nguồn nhân lực BIDV giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030	100%
157	1103/QĐ-BIDV	22/11/2021	V/v Thông qua tài liệu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản về phương án tăng vốn điều lệ năm 2021 thông qua phát hành CP để trả cổ tức từ nguồn lợi nhuận còn lại lũy kế đến năm 2019 và lợi nhuận còn lại sau thuế, sau trích lập các quỹ và chi trả cổ tức bằng tiền mặt năm 2020	100%

STT	Số, ký hiệu văn bản	Ngày văn bản	Trích yếu nội dung văn bản	Tỷ lệ thông qua
158	1106/QĐ-BIDV	23/11/2021	V/v Phê duyệt chủ trương hỗ trợ người lao động bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19 trên địa bàn thành phố HCM, Bình Dương và Đồng Nai	100%
159	1104/QĐ-BIDV	23/11/2021	V/v Ban hành Khung chương trình đào tạo sau quy hoạch tại Trụ sở chính, đơn vị sự nghiệp, Văn phòng đại diện trong nước	100%
160	1112/QĐ-BIDV	26/11/2021	V/v Thành lập Ban kiểm phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản về PA tăng vốn điều lệ năm 2021 thông qua phát hành cổ phiếu để trả cổ tức từ nguồn lợi nhuận còn lại lũy kế đến năm 2019	100%
161	1132/QĐ-BIDV	01/12/2021	V/v Thông qua chủ trương số hóa sản phẩm cấp tín dụng bảo đảm bằng tiền gửi tại BIDV	100%
162	1137/QĐ-BIDV	03/12/2021	V/v Bổ sung quy mô chương trình tín dụng bán lẻ dành cho cán bộ y tế đối với sản phẩm cho vay phục vụ nhu cầu đời sống không TSBD	100%
163	1143/NQ-BIDV	06/12/2021	V/v Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2020 của BIDV	100%
164	1159/NQ-BIDV	08/12/2021	V/v Phê duyệt triển khai PA tăng vốn điều lệ năm 2021 thông qua phát hành cổ phiếu để trả cổ tức từ nguồn LN còn lại lũy kế đến năm 2019 và LN còn lại sau thuế, sau trích lập các quỹ và chi trả cổ tức bằng tiền mặt 2020	100%
165	1158/NQ-BIDV	08/12/2021	V/v Phê duyệt triển khai chi trả cổ tức năm 2020 bằng tiền mặt	100%
166	1165/QĐ-BIDV	09/12/2021	V/v Phê duyệt chủ trương hỗ trợ xây dựng nhà tình nghĩa cho cán bộ, người lao động, cán bộ hưu trí có hoàn cảnh khó khăn tại BIDV nhân dịp kỷ niệm 65 năm thành lập BIDV	100%
167	1170/NQ-BIDV	10/12/2021	V/v Phê duyệt ngày đăng ký cuối cùng để chi trả cổ tức năm 2020 bằng tiền mặt và phát hành cổ phiếu để trả cổ tức từ nguồn lợi nhuận còn lại lũy kế đến năm 2019, lợi nhuận còn lại sau thuế, sau trích lập các quỹ, sau chi trả cổ tức bằng tiền mặt năm 2020	100%
168	1177/QĐ-BIDV	13/12/2021	V/v Ban hành Quy chế ứng cứu sự cố và phục hồi thảm họa hệ thống thông tin	100%
169	1296/QĐ-BIDV	28/12/2021	V/v Phê duyệt khen thưởng các cháu học sinh là con em cán bộ có thành tích trong học tập theo Quy chế khuyến học của BIDV	100%
170	1314/QĐ-BIDV	30/12/2021	V/v Phê duyệt phương án mua bảo hiểm trọn gói kết hợp tai nạn, con người và sức khỏe cho cán bộ năm 2022	100%
171	1351/QĐ-BIDV	31/12/2021	V/v Phê duyệt chủ trương thực hiện chương trình an sinh xã hội hướng tới kỷ niệm 65 năm BIDV	100%

STT	Số, ký hiệu văn bản	Ngày văn bản	Trích yếu nội dung văn bản	Tỷ lệ thông qua
-----	---------------------	--------------	----------------------------	-----------------

NGÂN HÀNG TMCP ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN VIỆT NAM



NGÂN HÀNG TMCP ĐẦU TƯ
VÀ PHÁT TRIỂN VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHỤ LỤC 02: DANH SÁCH NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA BIDV NĂM 2021

STT	Tên cá nhân/tổ chức	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại BIDV (nếu có)	Số CMND/ Hộ chiếu/GCN đăng ký doanh nghiệp	Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là Người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Ghi chú
I	Thành viên HĐQT								
1	Phan Đức Tú	002C124123	Chủ tịch HĐQT		Khu đô Thị Mandarin Garden, Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội	15/11/2018		Bổ nhiệm	
2	Nguyễn Thị Thu Hương	002C547888 007C107994	Ủy viên HĐQT		09/06/TH1 (M), Tiểu khu Ngọc Lan, KĐT Lê Trọng Tấn - Park City Hà Nội, La Khê, Hà Đông, Hà Nội	26/04/2019		Bổ nhiệm	
3	Lê Ngọc Lâm	002C100658	Ủy viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc		57 ngõ 105 đường Xuân La, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội	12/03/2021		Bổ nhiệm	
4	Ngô Văn Dũng	002C131608	Ủy viên HĐQT		Số 20 TT2A dự án 622 Minh Khai – Hai Bà Trưng – Hà Nội	01/06/2015		Bổ nhiệm	
5	Phan Thị Chinh	002C120565	Ủy viên HĐQT		Số 2, Ngõ 90, Phố Hoàng Ngân, Phường Trung Hoà, TP Hà Nội.	25/04/2014		Bổ nhiệm	
6	Phạm Quang Tùng	002C120983	Ủy viên HĐQT		15A Mộc Lan 3, Khu chức năng Vinhomes Green Bay, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội	21/04/2018		Bổ nhiệm	
7	Trần Xuân Hoàng	002C012000	Ủy viên HĐQT	1	B25.1, Cao ốc Phú Hoàng Anh, Ấp 5, Phước Kiến, Nhà Bè, TP.HCM	07/03/2020		Bổ nhiệm	

STT	Tên cá nhân/tổ chức	Tai khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại BHDV (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu/GCN đăng ký doanh nghiệp	Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là Người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Ghi chú
8	Yoo, Je Bong		Ủy viên HĐQT		35 Hàng Vôi, Hoàn Kiếm, Hà Nội	27/12/2019		Bỏ nhiệm	
9	Lê Kim Hòa	002C012123	Ủy viên HĐQT		2/15A Cao Thắng, Phường 5, Quận 3, TPHCM	07/03/2020		Bỏ nhiệm	
10	Nguyễn Quang Huy		Ủy viên HĐQT độc lập		B24 Bãi Cát Linh, Cát Linh, Đống Đa, Hà Nội	01/05/2021		Bỏ nhiệm	
II	Thành viên Ban Kiểm soát								
1	Võ Bích Hà	002C120182	Trưởng Ban Kiểm soát		Số nhà 2 dãy 6, khu Vườn Cọ, Phường Việt Hưng, Long Biên, Hà Nội	17/04/2015		Bỏ nhiệm	
2	Cao Cự Trí	002C133779	Thành viên chuyên trách Ban Kiểm soát		Số 6, ngõ 84 Trần Đại Nghĩa, Đồng Tâm, Hai Bà Trưng, Hà nội.	01/05/2012		Bỏ nhiệm	
3	Nguyễn Thị Thu Hà	002C112432	Thành viên Ban Kiểm soát		Số 3 ngõ 35 phố Tây Sơn, phường Quang Trung, quận Đống Đa, HN	12/03/2021		Bỏ nhiệm	
III	Thành viên Ban Điều hành								
1	Lê Ngọc Lâm	002C100658	Ủy viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	Thông tin như tại Mục I.3.					
2	Quách Hùng Hiệp	002C101453	Phó TGD		Số 38 Phố Đốc Ngữ, Phường Vĩnh Phúc, Quận Ba Đình, Hà Nội	07/10/2010		Bỏ nhiệm	
3	Trần Phương	002C122449	Phó TGD		P2501 - Chung cư Thăng Long number1, Quận Cầu Giấy, Hà Nội	01/05/2021		Bỏ nhiệm	

STT	Tên cá nhân/tổ chức	Tai khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại BIDV (nếu có)	Số CMND/ Hộ chiếu/GCN đăng ký doanh nghiệp	Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là Người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Ghi chú
4	Lê Trung Thành	BIDB100007	Phó TGD		Số 9 Đường 1D Khu Trung Sơn, phường Bình Hưng, huyện Bình Chánh, TPHCM	31/07/2019		Bổ nhiệm	
5	Nguyễn Thiên Hoàng		Phó TGD		Tòa nhà Park10 khu đô thị Timescity, phường Mai Động, Hoàng Mai, Hà Nội	01/06/2016		Bổ nhiệm	
6	Phan Thanh Hải		Phó TGD		Phòng 1503 21T1 Hapulico, 83 Vũ Trọng Phụng, Quận Thanh Xuân, Hà Nội	12/03/2020		Bổ nhiệm	
7	Hoàng Việt Hùng		Phó TGD		Khối 13, Phường Trường Thi, Thành phố Vinh, Tỉnh Nghệ An	12/03/2020		Bổ nhiệm	
8	Trần Long		Phó TGD		Phường Phúc Lợi, Quận Long Biên, TP Hà Nội	12/03/2020		Bổ nhiệm	
9	Nguyễn Thị Quỳnh Giao		Phó TGD		P3206b Nhà R1 Royal City, 72A Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội	12/03/2020		Bổ nhiệm	
10	Sung Ki Jung	002FIC3859	Thành viên Ban điều hành		194 Trần Quang Khải, Hoàn Kiếm, Hà Nội	01/01/2020		Bổ nhiệm	
11	Từ Quốc Học	002C122361	Trưởng khối Pháp chế và Kiểm soát tuân thủ		Nhà A32, BT7, Khu đô thị Việt Hưng, Phường Giang Biên, Quận Long Biên, TP.Hà Nội	01/05/2019		Bổ nhiệm	
12	Tạ Thị Hạnh	002C103706	Kế toán trưởng		194 Trần Quang Khải, Hoàn Kiếm, HN	01/05/2012		Bổ nhiệm	
IV	Người phụ trách quản trị BIDV								
1	Phạm Danh Chương	002C131879	Người phụ trách quản trị BIDV		11H2 Trần Kim Xuyên, phường Yên Hòa, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội	24/08/2017			

STT	Tên cá nhân/tổ chức	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại BIDV (nếu có)	Số CMND/ Hộ chiếu/GCN đăng ký doanh nghiệp	Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là Người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Ghi chú
V	Các công ty con			Giấy ĐKKD	Địa chỉ liên hệ				
1	Công ty CP Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC)				Tầng 10-11 Tháp BIDV, 35 Hàng Vôi, Hoàn Kiếm, Hà Nội				
2	Công ty cho thuê tài chính TNHH MTV BIDV - SuMi TRUST (BSL)				Tầng 20, Tháp A Vincom, số 191 Bà Triệu, Phường Lê Đại Hành, Quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội				
3	Tổng công ty cổ phần bảo hiểm Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt nam (BIC)				Tầng 11, 263 Cầu Giấy, phường Dịch Vọng, Quận Cầu Giấy, Hà Nội				
4	Công ty TNHH Quản lý Nợ và Khai thác Tài sản Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BAMC)				Tầng 20, Tháp A Vincom, Bà Triệu, Hà Nội				
5	Công ty TNHH Đầu tư và phát triển Campuchia (IIDC)				#314, Sangkat Veal Sbov, Khan Chbar Ampouv, Phnom Penh, Cambodia.				
6	Ngân hàng đầu tư và Phát triển Campuchia (BIDC)				#370, Monivong Blvd, Boeung Keng Kang I, Chamkarmon, Phnom Penh, Cambodia.				
7	Công ty Liên doanh bảo hiểm Lào Việt (LVI)				3rd floor, LVB tower, No 44, Lanexang Avenue, Hatsady Village, Chamthabouly District, Vientiane, Lao PDR				

STT	Tên cá nhân/tổ chức	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại BIDV (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu/GCN đang ký doanh nghiệp	Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là Người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Ghi chú
8	Ngân hàng liên doanh Lào - Việt (LVB)				Vientiane, Lao PDR				
9	Công ty CP Chứng khoán MHB (MHBS)				153 Hai Bà Trưng, Phường 6, Quận 3, TP.HCM				
10	Công ty Bảo hiểm Campuchia - Việt Nam (CVI)				8th Floor, No.398, Monivong, Beungkeng Kang I, Charnkar Mon, PhnomPenh, Cambodia				
11	Công ty chứng khoán Campuchia - Việt Nam (CVS)				No.370, Preah Monivong, Boeng Keng Kang I, Khan Thmey 2, Daun Penh, Phnom Penh, Cambodia				

NGÂN HÀNG TMCP ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN VIỆT NAM



NGÂN HÀNG TMCP ĐẦU TƯ
VÀ PHÁT TRIỂN VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHỤ LỤC 03: GIAO DỊCH GIỮA BIDV VỚI CÔNG TY MÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA BIDV; HOẶC GIỮA BIDV VỚI CỔ ĐÔNG LỚN, NGƯỜI NỘI BỘ, NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

ST T	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1	Ngân hàng Keb Hana - Chi nhánh Hà Nội	Nhà đầu tư chiến lược	108112679 (do Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội cấp)	Tầng 14 và 15, Trung tâm thương mại Daeha, 360 Kim Mã, Phường Ngọc Khánh, Quận Ba Đình, TP Hà Nội	2021	88/QĐ-BIDV (ngày 02/02/2021)	Thông qua giao dịch bảo lãnh giữa BIDV và Ngân hàng Keb Hana - Chi nhánh Hà Nội với nội dung giao dịch là nội dung Thư bảo lãnh vay vốn mà BIDV sẽ phát hành cho Công ty CP Đầu tư điện Phước Hữu trong đó Ngân hàng KEB Hana - CN Hà Nội là Bên nhận bảo lãnh.	
2	Hana Microfinance Limited (Myanmar)	Nhà đầu tư chiến lược	N/A	No.(11), U Chit Maung Housing, West Horse Race Course Road, Tamwe Township, Yangon, Myanma	2021	906/QĐ-BIDV (ngày 06/10/2021)	Phê duyệt Hạn mức cho vay có TSĐB cho Hana Microfinance Limited (Myanmar).	
3	Ngân hàng liên doanh Lào Việt (LVB)	Công ty con	1891/DKKD (Bộ Công nghiệp và Thương mại Lào cấp ngày 24/11/2020)	44 Lanexang Avenue, Vientiane, Lao	2021	905/QĐ-BIDV (ngày 05/10/2021)	Phê duyệt giao dịch thanh toán trước hạn một phần Hợp đồng tiền gửi của BIDV tại Ngân hàng liên doanh Lào Việt.	

ST T	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
4	Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Campuchia (BIDC)	Công ty con	B7.09.148 (do NHNN Campuchia cấp ngày 14/08/2009)	No 235, Preah Norodom Blvd, Sangkat Tonle Bassac, Khan Chamkamorn, Phnom Penh, Cambodia	2021	905/QĐ-BIDV (ngày 05/10/2021)	Phê duyệt giao dịch thanh toán trước hạn một phần Hợp đồng tiền gửi của BIDV tại Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Campuchia.	
5	Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Campuchia (BIDC)	Công ty con	B7.09.148 (do NHNN Campuchia cấp ngày 14/08/2009)	No 235, Preah Norodom Blvd, Sangkat Tonle Bassac, Khan Chamkamorn, Phnom Penh, Cambodia	2021	910/QĐ-BIDV (ngày 08/10/2021)	Thông qua dự thảo thỏa thuận cho vay hợp vốn giữa BIDV và BIDC đối với khách hàng Công ty CP Đầu tư Thành Thắng Group.	
6	Ngân hàng liên doanh Việt Nga (VRB)	Công ty con	Số 11/GP-NHNN (do NHNN Việt Nam cấp ngày 30/10/2006)	75 Trần Hưng Đạo, Hoàn Kiếm, Hà Nội	2021	915/QĐ-BIDV (ngày 08/10/2021)	Thông qua dự thảo thỏa thuận cho vay hợp vốn giữa BIDV và VRB để cấp tín dụng tài trợ DA nhà máy thủy điện Mường Lầm của CTCP Đầu tư Xây dựng Hạ tầng và Giao thông.	
7	Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Campuchia (BIDC)	Công ty con	B7.09.148 (do NHNN Campuchia cấp ngày 14/08/2009)	No 235, Preah Norodom Blvd, Sangkat Tonle Bassac, Khan Chamkamorn, Phnom Penh, Cambodia	2021	923/QĐ-BIDV (ngày 12/10/2021)	Phê duyệt thỏa thuận cho vay hợp vốn cấp tín dụng đối với Công ty CP Thép Nam Kim giữa BIDV, BIDC và VRB	

ST T	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
8	Ngân hàng liên doanh Việt Nga (VRB)	Công ty con	Số 11/GP-NHNN (do NHNN Việt Nam cấp ngày 30/10/2006)	75 Trần Hưng Đạo, Hoàn Kiếm, Hà Nội	2021	923/QĐ-BIDV (ngày 12/10/2021)	Phê duyệt thỏa thuận cho vay hợp vốn cấp tín dụng đối với Công ty CP Thép Nam Kim giữa BIDV, BIDC và VRB	
9	Ngân hàng đầu tư và phát triển Campuchia (BIDC) - chi nhánh Hà Nội	Công ty con	B7.09.148 (do NHNN Campuchia cấp ngày 14/08/2009)	No 235, Preah Norodom Blvd, Sangkat Tonle Bassac, Khan Chamkamorn, Phnom Penh, Cambodia	2021	924/QĐ-BIDV (ngày 12/10/2021)	Phê duyệt cho vay hợp vốn với BIDC Hà Nội Dự án Nhà máy Điện gió Amaccao Quảng Trị 1 của Công ty CP Điện gió Khe Sanh	
10	Ngân hàng liên doanh Lào Việt (LVB)	Công ty con	1891/DKKD (Bộ Công nghiệp và Thương mại Lào cấp ngày 24/11/2020)	44 Lanexang Avenue, Vientiane, Lao	2021	932/QĐ-BIDV (ngày 13/10/2021)	Phê duyệt giao dịch đầu tư tiền gửi của BIDV tại Ngân hàng Liên doanh Lào Việt	
11	KEB Hana Bank	Nhà đầu tư chiến lược	202-81-14695	35 Eulji-ro, Jung-gu, Seoul, Korea	2021	938/QĐ-BIDV (ngày 15/10/2021)	Thông qua nội dung Thỏa thuận ngân hàng ký giữa BIDV và KEB Hana Bank để phục vụ Dự án Cung cấp thiết bị y tế cho Bệnh viện Đa khoa huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh nguồn vốn EDCF	

ST T	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HDQT thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
12	Tổng công ty cổ phần bảo hiểm BIDV (BIC) BIC Thăng Long, BIC Bắc Bộ và BIC	Công ty con	0100150619 (do Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội cấp ngày 27/4/2012)	Tầng 11, Tòa nhà 263 Cầu Giấy, Phường Dịch Vọng, Quận Cầu Giấy, Hà Nội	2021	971/QĐ-BIDV (ngày 28/10/2021), 978/QĐ-BIDV và 981/QĐ-BIDV (ngày 29/10/2021)	Phê duyệt: (i) Phương án và hợp đồng cho thuê một phần diện tích tạm thời chưa sử dụng tại Trụ sở Chi nhánh Sơn Tây; (ii) Phương án cho thuê một phần trụ sở chi nhánh Nam Định tạm thời chưa sử dụng tại 92C đường Hùng Vương, phường Vị Xuyên, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định và thông qua Hợp đồng thuê văn phòng giữa Chi nhánh Nam Định và bên thuê trong trường hợp bên thuê là BIC Bắc Bộ; (iii) Cho thuê diện tích tạm thời chưa sử dụng tại Tòa nhà 263 Cầu Giấy, Hà Nội	
13	Tổng công ty cổ phần bảo hiểm BIDV (BIC)	Công ty con	0100150619 (do Sở Kế hoạch và Đầu tư cấp ngày 27/4/2012)	Tầng 11, Tòa nhà 263 Cầu Giấy, Phường Dịch Vọng, Quận Cầu Giấy, Hà Nội	2021	988/QĐ-BIDV (ngày 01/11/2021)	Phê duyệt phương án và hợp đồng cho thuê một phần diện tích tạm thời chưa sử dụng đối với trụ sở PGD Hòa Bình – Chi nhánh Lâm Đồng	

ST T	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HDQT thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
18	Công ty liên doanh tháp BIDV	Công ty con	0101829264 (do Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội cấp)	Tháp BIDV, 194 Trần Quang Khải, Hoàn Kiếm, Hà Nội	2021	1191/QĐ-BIDV (ngày 16/12/2021)	Phê duyệt chủ trương, phương án và hợp đồng thuê thêm diện tích văn phòng tại Tháp BIDV, số 194 Trần Quang Khải, Quận Hoàn Kiếm, TP Hà Nội	
19	Tổng công ty cổ phần bảo hiểm BIDV (BIC)	Công ty con	0100150619 (do Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội cấp ngày 27/4/2012)	Tầng 11, Tòa nhà 263 Cầu Giấy, Phường Dịch Vọng, Quận Cầu Giấy, Hà Nội	2021	1291/QĐ-BIDV (ngày 28/12/2021)	Phê duyệt phương án cho thuê một phần diện tích chưa sử dụng tại Trụ sở Chi nhánh Quang Minh và thông qua Hợp đồng thuê văn phòng	
20	Quách Hùng Hiệp	Người nội bộ	N/A	N/A	2021	1310/QĐ-BIDV (ngày 29/12/2021)	Phê duyệt cấp hạn mức thẻ tín dụng đối với ông Quách Hùng Hiệp - Phó Tổng Giám đốc BIDV	
21	Công ty TNHH Bảo hiểm nhân thọ BIDV Metlife	Công ty con	0106615959 (do Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội cấp)	191 Bà Triệu, Bùi Thị Xuân, Hai Bà Trưng, Hà Nội	2021	1332/QĐ-BIDV (ngày 30/12/2021)	Phê duyệt phương án và hợp đồng cho thuê một phần diện tích trụ sở tạm thời chưa sử dụng tại tòa nhà 24 Lê Thành Tôn, phường Bến Nghé, Quận 1, Tp Hồ Chí Minh	
22	Ngân hàng đầu tư và phát triển Campuchia (BIDC) - chi nhánh Hà Nội	Công ty con	B7.09.148 (do NHNN Campuchia cấp ngày 14/08/2009)	No 235, Preah Norodom Blvd, Sangkat Tonle Bassac, Khan Chamkamorn, Phnom Penh, Cambodia	2021	1337/QĐ-BIDV (ngày 30/12/2021)	Thông qua thỏa thuận cho vay hợp vốn cấp tín dụng giữa BIDV Đồng Nai và BIDC Hà Nội	

NGÂN HÀNG TMCP ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN VIỆT NAM



NGÂN HÀNG TMCP ĐẦU TƯ
VÀ PHÁT TRIỂN VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHỤ LỤC 04: DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ NĂM 2021

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
I	Người có liên quan của cổ đông nội bộ là thành viên Hội đồng quản trị							
1	Phan Đức Tú	002C124123	Chủ tịch HĐQT		Khu đô Thị Mandarin Garden, Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội	54,726	0.0011%	
1.01	Đoàn Thị Trần Hùng Phi	002C170577			Khu đô Thị Mandarin Garden, Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội	11,676	0.0002%	
1.02	Phan Thị Hải Vân				Khu đô Thị Mandarin Garden, Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội	0	0%	
1.03	Phan Đức Thảo Nguyên				Khu đô Thị Mandarin Garden, Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội	0	0%	
1.04	Nguyễn Hữu Lộc				Khu đô Thị Mandarin Garden, Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội	0	0%	
1.05	Phan Đức Tuấn				Nhà 28-21 Khu đô thị Văn Khê, Quận Hà Đông, TP Hà Nội	0	0%	
1.06	Phan Thị Khánh				Tổ 13, Phường Nghĩa Chánh, TP Quảng Ngãi	0	0%	
1.07	Phan Thị Thương				Khối 3, TT Hoàng Mai, Xã Quỳnh Thiện, Huyện Quỳnh Lưu, Tỉnh Nghệ An	0	0%	
1.08	Phan Thị Lượng				Số nhà 210 đường Trần Phú, Phường Trường Chinh, TP Kon Tum	0	0%	
1.09	Phan Đức Tài				Khối 3, TT Hoàng Mai, Xã Quỳnh Thiện, Huyện Quỳnh Lưu, Tỉnh Nghệ An	0	0%	
1.10	Đoàn Thị Trần Hùng Anh				Phường Trần Phú, TP Quảng Ngãi	0	0%	
1.11	Đoàn Hùng Sơn				Phường Trần Phú, TP Quảng Ngãi	0	0%	
1.12	Đoàn Hùng Dũng				Phường Trần Phú, TP Quảng Ngãi	0	0%	
1.13	Đoàn Hùng Trí				Phường Trần Phú, TP Quảng Ngãi	0	0%	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2	Nguyễn Thị Thu Hương	002C547888 007C107994	Ủy viên HDQT		09/06/TH1 (M), Tiểu khu Ngọc Lan, KĐT Lê Trọng Tấn - Parkcity Hà Nội, La Khê, Hà Đông, Hà Nội	0	0%	
2.01	Nguyễn Minh Sen				Thôn Đồng Phú, xã Tân Phú, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc	0	0%	
2.02	Nguyễn Thị Kim Thi				Thôn Đồng Phú, xã Tân Phú, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc	0	0%	
2.03	Lê Anh Tùng				09/06/TH1 (M), Tiểu khu Ngọc Lan, KĐT Lê Trọng Tấn - Parkcity Hà Nội, La Khê, Hà Đông, Hà Nội	0	0%	
2.04	Vũ Ánh Nguyệt				09/06/TH1 (M), Tiểu khu Ngọc Lan, KĐT Lê Trọng Tấn - Parkcity Hà Nội, La Khê, Hà Đông, Hà Nội	0	0%	
2.05	Nguyễn Thị Huyền				Thôn Đồng Phú, xã Tân Phú, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc	0	0%	
2.06	Nguyễn Thị Mỹ Hạnh				Đường Nguyễn Du, Phố Đội Cấn, Thị trấn Vĩnh Tường, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc	0	0%	
2.07	Nguyễn Tiến Huy				Thôn Vân Tra, xã An Đông, huyện An Dương, Hải Phòng	0	0%	
2.08	Nguyễn Việt Hưng				Căn hộ 207 Tập thể Xà Phòng số 14 Vũ Trọng Phụng, Thanh Xuân, Hà Nội	0	0%	
2.09	Nguyễn Văn Thúy				Thôn Đồng Phú, xã Tân Phú, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc	0	0%	
2.10	Đàm Hữu Tuấn				Đường Nguyễn Du, Phố Đội Cấn, Thị trấn Vĩnh Tường, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc	0	0%	
2.11	Phạm Thị Kim Nhung				Thôn Vân Tra, xã An Đông, huyện An Dương, Hải Phòng	0	0%	
2.12	Nguyễn Thị Hạnh				Căn hộ 207 Tập thể Xà Phòng số 14 Vũ Trọng Phụng, Thanh Xuân, Hà Nội	0	0%	
3	Lê Ngọc Lâm	002C100658	Ủy viên HDQT kiêm Tổng Giám đốc		57 ngõ 105 đường Xuân La, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội	909	0.00002%	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3.01	Lê Minh Hương				39 ngõ 105 ngách 2 Xuân La, Bắc Từ Liêm, HN	0	0%	
3.02	Lê Thị Phương Hải				57 ngõ 105 đường Xuân La, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội	11	0.00..2%	
3.03	Lê Ngọc Mỹ Anh				57 ngõ 105 đường Xuân La, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội	0	0%	
3.04	Lê Vĩnh Phúc				57 ngõ 105 đường Xuân La, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội	0	0%	(Chưa có CMND)
3.05	Lê Thị Mai Huệ				Nhà số 11 đường Ludwig, 89415 Lauingen CHLB Đức	0	0%	
3.06	Lê Anh Tuấn				39 ngõ 105 ngách 2 Xuân La, Bắc Từ Liêm, HN	0	0%	
3.07	Lê Quang Thịnh				Số 38C, Hàng Cót, Hoàn Kiếm, Hà Nội	0	0%	
3.08	Nguyễn Thị Lập				Số 38C, Hàng Cót, Hoàn Kiếm, Hà Nội	0	0%	
3.09	Lê Minh Hoàng				Số 38C, Hàng Cót, Hoàn Kiếm, Hà Nội	0	0%	
3.10	Phạm Hùng Minh				Nhà số 11 đường Ludwig, 89415 Lauingen CHLB Đức	0	0%	
3.11	Dương Thị Minh Khánh				39 ngõ 105 ngách 2 Xuân La, Bắc Từ Liêm, HN	0	0%	
4	Ngô Văn Dũng	002C131608	Ủy viên HĐQT		Số 20 TT2A dự án 622 Minh Khai – Hai Bà Trưng – Hà Nội	981	0.00002%	
4.01	Nguyễn Thị Lan				Số 15 đường Chiến Thắng, Khu I, Thị trấn Cẩm Giàng, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương	0	0%	
4.02	Đinh Thị Hạnh				Nhà số 46, Ngõ 259, Phố Vọng, Đồng Tâm, Hai Bà Trưng, Hà Nội	0	0%	
4.03	Lê Thị Thu Hương				Số 20 TT2A dự án 622 Minh Khai – Hai Bà Trưng – Hà Nội	0	0%	
4.04	Ngô Bá Kiên				Số 20 TT2A dự án 622 Minh Khai – Hai Bà Trưng – Hà Nội	0	0%	(Chưa có CMND)
4.05	Ngô Trường Giang				Số 20 TT2A dự án 622 Minh Khai – Hai Bà Trưng – Hà Nội	0	0%	(Chưa có CMND)
4.06	Ngô Thị Thảo				Số 10 Lãn Ông, Phường Phan Bội Châu, Quận Hồng Bàng, Hải Phòng	0	0%	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
4.07	Nguyễn Tiến Đạt				Số 10 Lãn Ông, Phường Phan Bội Châu, Quận Hồng Bàng, Hải Phòng	0	0%	
4.08	Ngô Thị Hợp				Số 104 đường Độc Lập, Khu I, Thị trấn Cẩm Giàng, Huyện Cẩm Giàng, Tỉnh Hải Dương.	0	0%	
4.09	Ngô Thị Định				Số 15 đường Chiến Thắng, Khu I, Thị trấn Cẩm Giàng, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương.	0	0%	
4.10	Bùi Hữu Cẩm				Số 15 đường Chiến Thắng, Khu I, Thị trấn Cẩm Giàng, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương.	0	0%	
4.11	Ngô Thị Bình				Số 73 đường Độc Lập, Khu I, Thị trấn Cẩm Giàng, Huyện Cẩm Giàng, Tỉnh Hải Dương.	0	0%	
4.12	Nguyễn Quang Vịnh				Số 73 đường Độc Lập, Khu I, Thị trấn Cẩm Giàng, Huyện Cẩm Giàng, Tỉnh Hải Dương.	0	0%	
4.13	Ngô Tân Hải				Số nhà 24, Ngõ 92/19/2 đường Nguyễn Sơn, Phường Ngọc Lâm, Quận Long Biên, Hà Nội	0	0%	
4.14	Ngô Minh Hồng				Số nhà 24, Ngõ 92/19/2 đường Nguyễn Sơn, Phường Ngọc Lâm, Quận Long Biên, Hà Nội	0	0%	
4.15	Ngô Quang Hùng				Số 104 đường Độc Lập, Khu I, Thị trấn Cẩm Giàng, Huyện Cẩm Giàng, Tỉnh Hải Dương.	0	0%	
4.16	Vũ Thị Tạo				Số 104 đường Độc Lập, Khu I, Thị trấn Cẩm Giàng, Huyện Cẩm Giàng, Tỉnh Hải Dương.	0	0%	
4.17	Ngô Văn Tuấn				Số 9/437 phường Ngọc Lâm, quận Long Biên, TP Hà Nội.	0	0%	
4.18	Công ty TNHH 1 thành viên quản lý nợ và khai thác tài sản BIDV (BAMC)				Tầng 20, Tháp A Vincom, Bà Triệu, Hà Nội	0	0%	Chủ tịch công ty

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
4.19	Công ty CP Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC)				Tầng 10-11 Tháp BIDV, 35 Hàng Vôi, Hoàn Kiếm, Hà Nội	34,924	0.0007%	Chủ tịch HĐQT
5	Phan Thị Chính	002C120565	Ủy viên HĐQT		Số 2, Ngõ 90, Phố Hoàng Ngân, Phường Trung Hoà, TP Hà Nội.	36,707	0.0007%	
5.01	Đình Mạnh Tuấn				Số 2, Ngõ 90, Phố Hoàng Ngân, Phường Trung Hoà, TP Hà Nội.	0	0%	
5.02	Đình Nam Hải				Số 2, Ngõ 90, Phố Hoàng Ngân, Phường Trung Hoà, TP Hà Nội.	0	0%	
5.03	Đình Ngọc Anh				Số 2, Ngõ 90, Phố Hoàng Ngân, Phường Trung Hoà, TP Hà Nội.	0	0%	
5.04	Đình Xuân Phụng				Số 66 Minh Khai - TP.Nam Định	0	0%	
5.05	Phan Văn Thủy				Số 26/33 Phố Chu Văn An, Phường Lê Lợi, Thành phố Hải Phòng	0	0%	
5.06	Đỗ Thị Hiền				Số 26/33 Phố Chu Văn An, Phường Lê Lợi, Thành phố Hải Phòng	0	0%	
5.07	Phan Thị Xinh				Số 9 Phố Chu Văn An, Phường Lê Lợi, Thành phố Hải Phòng	0	0%	Chồng là Vương Văn Thịnh đã mất
5.08	Phan Thị Gái				Số 26/33 Phố Chu Văn An, Phường Lê Lợi, Thành phố Hải Phòng	0	0%	
5.09	Phan Thị Kiên				Số 1/32/92/152 Phố Chợ Hàng, Dư Hàng Kênh, Hải Phòng	0	0%	
5.10	Nguyễn Khắc Hoài				Số 1/32/92/152 Phố Chợ Hàng, Dư Hàng Kênh, Hải Phòng	0	0%	
5.11	Công ty liên doanh Tháp BIDV				35 Hàng Vôi, Hoàn Kiếm, Hà Nội	0	0%	Chủ tịch liên doanh từ năm 2019
5.12	Công ty cổ phần thanh toán quốc gia Việt Nam				Tầng 17-18, tòa nhà Pacific Place, Số 83B phố Lý Thu, Trần Hưng Đạo, Hoàn Kiếm, Hà Nội	0	0%	Ủy viên HĐQT từ năm 2016
6	Phạm Quang Tùng	002C120983	Ủy viên HĐQT		15A Mọc Lan 3, Khu chức năng Vinhomes Green Bay, phường Mỹ Trì, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội	1	0.00.1%	
6.01	Phạm Huy Chiến				Hải Dương	0	0%	
6.02	Nguyễn Thị Diễm				Hải Dương	0	0%	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
6.03	Đào Thúy Nga	091C107021			15A Mộc Lan 3, Khu chức năng Vinhomes Green Bay, phường Mỹ Trì, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội	0	0%	
6.04	Phạm Quỳnh Chi	003C036946			15A Mộc Lan 3, Khu chức năng Vinhomes Green Bay, phường Mỹ Trì, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội	0	0%	
6.05	Phạm Quang Đức				15A Mộc Lan 3, Khu chức năng Vinhomes Green Bay, phường Mỹ Trì, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội	0	0%	Còn nhỏ
6.06	Phạm Quang Minh				15A Mộc Lan 3, Khu chức năng Vinhomes Green Bay, phường Mỹ Trì, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội	0	0%	Còn nhỏ
6.07	Phạm Quốc Huy	058C000215			39B ngõ 350 Kim Giang, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, Hà Nội	0	0%	
6.08	Nguyễn Thị Thúy Hoa				39B ngõ 350 Kim Giang, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, Hà Nội	0	0%	
6.09	Phạm Trung Dũng				110 ngõ 242 Đường Láng, phường Thái Thịnh, quận Đống Đa, Hà Nội	0	0%	
6.10	Nguyễn Thị Hồng Nhung				110 ngõ 242 Đường Láng, phường Thái Thịnh, quận Đống Đa, Hà Nội	0	0%	
6.11	Đào Thị Bích				379 Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang	0	0%	
6.12	Công ty cho thuê tài chính TNHH BIDV-SuMi TRUST (BSL)				Tầng 20, Tháp A Vincom, số 191 Bà Triệu, Phường Lê Đại Hành, Quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội	0	0%	Chủ tịch HĐQT
7	Trần Xuân Hoàng	002C012000	Ủy viên HĐQT		B25.1, Cao ốc Phú Hoàng Anh, Ấp 5, Phước Kiển, Nhà Bè, TP.HCM	101	0.00.2%	
7.01	Hoàng Thị Giang Hà	002C064002			B25.1, Cao ốc Phú Hoàng Anh, Ấp 5, Phước Kiển, Nhà Bè, TP.HCM	43,326	0.0009%	
7.02	Trần Hồng Quân				B25.1, Cao ốc Phú Hoàng Anh, Ấp 5, Phước Kiển, Nhà Bè, TP.HCM	0	0%	
7.03	Trần Hoàng Trâm Anh				B25.1, Cao ốc Phú Hoàng Anh, Ấp 5, Phước Kiển, Nhà Bè, TP.HCM	0	0%	Chưa có CMND
7.04	Trần Xuân Ba				Hà Nội	0	0%	Nghỉ hưu
7.05	Trần Xuân Tư				Mỹ Chánh, Phú Mỹ, Bình Định	0	0%	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
7.06	Trần Thị Minh Phương				Pleiku, Gia Lai	0	0%	
7.07	Trần Thị Kim Hoa				Pleiku, Gia Lai	0	0%	
7.08	Hoàng Diên				Quảng Hòa, Quảng Trạch, Quảng Bình	0	0%	Giã yếu
7.09	Nguyễn Thị Chiến				Quảng Hòa, Quảng Trạch, Quảng Bình	0	0%	Giã yếu
7.10	Nguyễn Thị Bình				Hoa Lư, Pleiku, Gia Lai	0	0%	
7.11	Hồ Thị Thúy Lan					0	0%	
7.12	Diệp Thành Phụng					0	0%	
7.13	Công ty CP Bất động sản và xây dựng nhà Mekong				Tầng 2, Tòa nhà 30 Hàm Nghi, P.Bến Nghé, Q1, Tp.HCM	0	0%	Chủ tịch HĐQT
7.14	Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Ngân Lược (NIAD)				Tầng 6, 263 Cầu Giấy, phường Dịch Vọng, Quận Cầu Giấy, Hà Nội	0	0%	Chủ tịch HĐQT
7.15	Tổng Công ty Cổ phần bảo hiểm BIDV				Tầng 11, 263 Cầu Giấy, phường Dịch Vọng, Quận Cầu Giấy, Hà Nội	0	0%	Chủ tịch HĐQT
8	Yoo, Je Bong		Ủy viên HĐQT		35 Hàng Vôi, Hoàn Kiếm, Hà Nội	0	0%	
8.01	Kim, Young				Hàn Quốc	0	0%	
8.02	YOO, Go Eun				Hàn Quốc	0	0%	
9	Lê Kim Hòa	002C012123	Ủy viên HĐQT		2/15A Cao Thắng, Phường 5, Quận 3, TPHCM	54,060	0.0011%	
9.01	Nguyễn Thị Thanh				2/15A Cao Thắng, Phường 5, Quận 3, TPHCM	0	0%	
9.02	Lê Nguyễn Bình Nhi				2/15A Cao Thắng, Phường 5, Quận 3, TPHCM	0	0%	
9.03	Lê Phương Anh				2/15A Cao Thắng, Phường 5, Quận 3, TPHCM	0	0%	
9.04	Nguyễn Cử					0	0%	Cao tuổi
9.05	Nguyễn Thị Như					0	0%	Cao tuổi
9.06	Lê Kim Thái				K10, QL 14, Thôn 5, Xã Hòa Thuận, Tp Buôn Mê Thuột, Dak Lak	0	0%	
9.07	Trần Thị Cúc				K10, QL 14, Thôn 5, Xã Hòa Thuận, Tp Buôn Mê Thuột, Dak Lak	0	0%	Vợ ông Thái

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
9.08	Phạm Thị Ngoan				Thôn 5, Xã Hòa Thuận, Tp Buôn Mê Thuột, Dak Lak	0	0%	Vợ ông Phi - Đã mất
9.09	Lê Kim Hùng				Thôn 2, Xã Hòa Thuận, Tp Buôn Mê Thuột, Dak Lak	0	0%	
9.10	Phạm Thị Tươi				Thôn 2, Xã Hòa Thuận, Tp Buôn Mê Thuột, Dak Lak	0	0%	Vợ ông Hùng
9.11	Lê Kim Lợi				Thôn 2, Xã Hòa Thuận, Tp Buôn Mê Thuột, Dak Lak	0	0%	
9.12	Hồ Thị Thu				Thôn 2, Xã Hòa Thuận, Tp Buôn Mê Thuột, Dak Lak	0	0%	Vợ ông Lợi
9.13	Lê Thị Lan				Điện Hải, Phong Điền, Thừa Thiên Huế	0	0%	
9.14	Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Campuchia (BIDC)				Số 370, Đường Preah Monivong, Phường Boeung Keng Kang, Quận Chamkarmorn, Thành phố Phnom Penh, Campuchia	0	0%	Chủ tịch HĐQT
10	Nguyễn Quang Huy		Ủy viên HĐQT độc lập		B24 Bãi Cát Linh, Cát Linh, Đống Đa, Hà Nội	0	0%	
10.01	Nguyễn Thị Thu Huyền				B24 Bãi Cát Linh, Cát Linh, Đống Đa, Hà Nội	0	0%	
10.02	Nguyễn Huyền Trang				B24 Bãi Cát Linh, Cát Linh, Đống Đa, Hà Nội	0	0%	
10.03	Nguyễn Huy Long				B24 Bãi Cát Linh, Cát Linh, Đống Đa, Hà Nội	0	0%	
10.04	Nguyễn Quang Minh				312-G6B Thành Công, Ba Đình, Hà Nội	0	0%	
10.05	Nguyễn Thị Thu Hương				111 Xóm 2, Vĩnh Phúc, Ba Đình, Hà Nội	0	0%	
10.06	Nguyễn Ngọc Toàn				36 Thịnh Yên, Hai Bà Trưng, Hà Nội	0	0%	
II	Người có liên quan của cổ đông nội bộ là thành viên Ban Kiểm soát							
1	Võ Bích Hà	002C120182	Trưởng Ban Kiểm soát		Số nhà 2 dãy 6, khu Vườn Cọ, Phường Việt Hưng, Long Biên, Hà Nội	11	0.00..2%	
1.01	Nguyễn Xuân Hòa	002C120251			Số nhà 2 dãy 6, khu Vườn Cọ, Phường Việt Hưng, Long Biên, Hà Nội	20,020	0.0004%	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1.02	Nguyễn Xuân Hưng				Số nhà 2 dãy 6, khu Vườn Cọ, Phường Việt Hưng, Long Biên, Hà Nội	0	0%	
1.03	Nguyễn Xuân Hiếu				Số nhà 2 dãy 6, khu Vườn Cọ, Phường Việt Hưng, Long Biên, Hà Nội	0	0%	
1.04	Võ Văn Quảng				Số 8 ngách 119/52 đường Giáp Bát, Phường Giáp Bát, Hoàng Mai, Hà Nội	0	0%	
1.05	Võ Thị Phương				Số 8 ngách 119/52 đường Giáp Bát, Phường Giáp Bát, Hoàng Mai, Hà Nội	0	0%	
1.06	Nguyễn Thị Bích Hồng				Số 8 ngách 119/52 đường Giáp Bát, Phường Giáp Bát, Hoàng Mai, Hà Nội	0	0%	
1.07	Nguyễn Thị Kim Nhung				Số nhà 4 dãy 1, khu Vườn Cọ, Phường Việt Hưng, Long Biên, Hà Nội	0	0%	
1.08	Đặng Hồng Kiên				Số 38, ngõ 176, Trương Định, Hai Bà Trưng, Hà Nội	2	0.00..1%	
2	Cao Cự Trí	002C133779	Thành viên chuyên trách Ban Kiểm soát		Số 6, ngõ 84 Trần Đại Nghĩa, Đồng Tâm, Hai Bà Trưng, Hà Nội.	4,503	0.0001%	
2.01	Đậu Thị Thanh Liêm				Số 6, ngõ 84 Trần Đại Nghĩa, Đồng Tâm, Hai Bà Trưng, Hà Nội.	0	0%	
2.02	Tạ Thị Kiều Anh				P.205, nhà A15, TT Đại học Kinh tế Quốc dân, Phường Đồng Tâm, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội	0	0%	
2.03	Cao Cự Nhật Minh				P.205, nhà A15, TT Đại học Kinh tế Quốc dân, Phường Đồng Tâm, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội	0	0%	
2.04	Cao Cự Bảo Nam				P.205, nhà A15, TT Đại học Kinh tế Quốc dân, Phường Đồng Tâm, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội	0	0%	
2.05	Cao Thị Lý				TT Thời Báo kinh tế, số 174, Mai Dịch, Quận Cầu Giấy, Hà Nội	0	0%	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2.06	Hoàng Anh Tuấn				TT Thời Báo kinh tế, số 174, Mai Dịch, Quận Cầu Giấy, Hà Nội	0	0%	
2.07	Cao Thị Ý Nhi				P.606, nhà CC2, Bắc Linh Đàm, Phường Đại Kim, Quận Hoàng Mai, Hà Nội	0	0%	
2.08	Phạm Văn Thành				P.606, nhà CC2, Bắc Linh Đàm, Phường Đại Kim, Quận Hoàng Mai, Hà Nội	0	0%	
3	Nguyễn Thị Thu Hà	002C112432	Thành viên Ban Kiểm Soát		Số 3 ngõ 35 phố Tây Sơn, phường Quang Trung, quận Đống Đa, HN	0	0%	
3.01	Nguyễn Văn Thị				Phòng 307, tòa 27A2, chung cư Green Star 234 Phạm Văn Đồng - Hà Nội	0	0%	
3.02	Nguyễn Thị Phòng				Phòng 307, tòa 27A2, chung cư Green Star 234 Phạm Văn Đồng - Hà Nội	0	0%	
3.03	Trần Anh Tuấn				Số 3 ngõ 35 phố Tây Sơn, phường Quang Trung, quận Đống Đa, HN	0	0%	
3.04	Tô Hồng Thư				Số 3 ngõ 35 phố Tây Sơn, phường Quang Trung, quận Đống Đa, HN	0	0%	
3.05	Trần Tùng Dương	002C112581			Số 3 ngõ 35 phố Tây Sơn, phường Quang Trung, quận Đống Đa, HN	0	0%	
3.06	Trần Quang Minh				Số 3 ngõ 35 phố Tây Sơn, phường Quang Trung, quận Đống Đa, HN	0	0%	(Chưa có CMND)
3.07	Trần Minh Đức				Số 3 ngõ 35 phố Tây Sơn, phường Quang Trung, quận Đống Đa, HN	0	0%	(Chưa có CMND)
3.08	Nguyễn Trung Thành				Phòng 306, tòa 27A2, chung cư Green Star 234 Phạm Văn Đồng - Hà Nội	0	0%	
3.09	Nguyễn Thu Thủy				Phòng 306, tòa 27A2, chung cư Green Star 234 Phạm Văn Đồng - Hà Nội	0	0%	
III	Người có liên quan của cổ đông nội bộ là thành viên Ban Điều hành							
1	Lê Ngọc Lâm	002C100658	Uy viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc		Thông tin và Người có liên quan như tại Mục I.3			

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2	Quách Hùng Hiệp	002C101453	Phó Tổng Giám đốc		Số 38 Phố Đốc Ngữ, Phường Vĩnh Phúc, Quận Ba Đình, Hà Nội	44,118	0.0009%	
2.01	Phạm Thị Mai Anh				Số 38 Phố Đốc Ngữ, Phường Vĩnh Phúc, Quận Ba Đình, Hà Nội	0	0%	
2.02	Quách Mạnh Khiêm				Số 38 Phố Đốc Ngữ, Phường Vĩnh Phúc, Quận Ba Đình, Hà Nội	0	0%	(Chưa có CMND)
2.03	Quách Thùy Trang				Số 38 Phố Đốc Ngữ, Phường Vĩnh Phúc, Quận Ba Đình, Hà Nội	0	0%	(Chưa có CMND)
2.04	Quách Thị Hồng Lợi				81, ngõ 241 Phố chợ Khâm Thiên, Đống Đa, Hà Nội	0	0%	
2.05	Quách Thị Minh Hương				04 Ngõ 68 Phường Vĩnh Phúc, Ba Đình, Hà Nội	0	0%	
2.06	Ngân hàng liên doanh Lào - Việt				LVB Tower, số 44 đường Lane Xang, Viêng Chăn, Lào	0	0%	Chủ tịch HĐQT
3	Trần Phương	002C122449	Phó Tổng Giám đốc		P2501 - Chung cư Thăng Long number1, Quận Cầu Giấy, Hà Nội	26,596	0.0005%	
3.01	Nguyễn Thị Thu Nhung				P2501 - Chung cư Thăng Long number1, Quận Cầu Giấy, Hà Nội	0	0%	
3.02	Phạm Quốc Cường				P 608 Chung cư N01 Đồng Tàu Thịnh Liệt Hoàng Mai Hà Nội	0	0%	
3.03	Nguyễn Thị Sửu				P 608 Chung cư N01 Đồng Tàu Thịnh Liệt Hoàng Mai Hà Nội	0	0%	
3.04	Phạm Thị Kim Oanh	002C108860			P2501 - Chung cư Thăng Long number1, Quận Cầu Giấy, Hà Nội	7,750	0.00015%	
3.05	Trần Phương Anh				P2501 - Chung cư Thăng Long number1, Quận Cầu Giấy, Hà Nội	0	0%	
3.06	Trần Phương Minh				P2501 - Chung cư Thăng Long number1, Quận Cầu Giấy, Hà Nội	0	0%	
3.07	Trần Hoài Phương				10 Nymph Street, Mitcham Victoria, 3132, Australia	0	0%	
3.08	Phạm Thị Hải Yến				Phòng 305 nhà C3 ngõ 815 đường Giải Phóng phường Giáp Bát, quận Hoàng Mai, Hà Nội	0	0%	
3.09	Phạm Thị Kim Hải				P 410 Chung cư N01 Đồng Tàu Thịnh Liệt Hoàng Mai Hà Nội	0	0%	
3.10	Phạm Thị Hà				P 410 Chung cư N01 Đồng Tàu Thịnh Liệt Hoàng Mai Hà Nội	0	0%	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3.11	Đình Trọng Hùng				10 Nymph Street, Mitcham Victoria, 3132, Australia	0	0%	
4	Lê Trung Thành	BIDB100007	Phó Tổng Giám đốc		Số 9 Đường 1D Khu Trung Sơn, phường Bình Hưng, huyện Bình Chánh, TPHCM	2,832	0.000056%	
4.01	Tô Thị Hồng Loan				Số 9 Đường 1D Khu Trung Sơn, phường Bình Hưng, huyện Bình Chánh, TPHCM	0	0%	
4.02	Lê Hồng Nhật Hạ				Số 9 Đường 1D Khu Trung Sơn, phường Bình Hưng, huyện Bình Chánh, TPHCM	0	0%	
4.03	Lê Thị Kiêm Yến				702/45/29 Điện Biên Phủ, F10, Q10, TPHCM	0	0%	
4.04	Lê Thị Kim Phượng				504 Chu Văn An, Thị trấn Phú Mỹ, huyện Phú Tân, tỉnh An Giang	0	0%	
4.05	Lê Thị Kim Phụng				505 Chu Văn An, Thị trấn Phú Mỹ, huyện Phú Tân, tỉnh An Giang	0	0%	
4.06	Lê Thị Tuyết Sương				Ấp Trung 1, Thị trấn Phú Mỹ, huyện Phú Tân, tỉnh An Giang	0	0%	
4.07	Lê Thị Tuyết Vân				506 Chu Văn An, Thị trấn Phú Mỹ, huyện Phú Tân, tỉnh An Giang	0	0%	
4.08	Lê Thị Tuyết Hồng				506/2 Chu Văn An, Thị trấn Phú Mỹ, huyện Phú Tân, tỉnh An Giang	0	0%	
4.09	Lê Trung Nghĩa				508 Chu Văn An, Thị trấn Phú Mỹ, huyện Phú Tân, tỉnh An Giang	0	0%	
4.10	Lê Trung Chánh				531 Trần Hưng Đạo, phường Cầu Kho, Quận 1, TPHCM	0	0%	
4.11	Lê Phương Lan				2 Marama street - Blackburn South - Victoria 3130 - Australia	0	0%	
4.12	Võ Văn Nhâm				188 - ấp Trung 1 - Phú Mỹ - Phú Tân - An Giang	0	0%	
4.13	Huỳnh Tấn Tài				506 - Chu Văn An - ấp Trung 1 - Phú Mỹ - Phú Tân - An Giang	0	0%	
4.14	Đặng Minh Hiến				506/2 - Chu Văn An - ấp Trung 1 - Phú Mỹ - Phú Tân - An Giang	0	0%	
4.15	Hoàng Ngọc Linh				531 - Trần Hưng Đạo - Phường Cầu Kho - TP. Hồ Chí Minh	0	0%	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
4.16	Trần Thị Thanh (Đỗ Thị Như Thanh là tên cũ)				76 - Trần Hưng Đạo - phường Mỹ Bình - Tp. Long Xuyên - tỉnh An Giang.	0	0%	
4.17	Công ty TNHH bảo hiểm nhân thọ BIDV MetLife				Tháp A, Vincom 191 Bà Triệu, Hà Nội	0	0%	Chủ tịch HĐQT
5	Nguyễn Thiên Hoàng		Phó Tổng Giám đốc		Tòa nhà Park10 khu đô thị Timescity, phường Mai Động, Hoàng Mai, Hà Nội	3	0.00..1%	
5.01	Nguyễn Thị Thanh Mai				Đồng Phú, Đồng Hới, Quảng Bình	0	0%	
5.02	Lê Thị Mỹ Hạnh				Tòa nhà Park10 khu đô thị Timescity, phường Mai Động, Hoàng Mai, Hà Nội	0	0%	
5.03	Nguyễn Thế Hưng				Tòa nhà Park10 khu đô thị Timescity, phường Mai Động, Hoàng Mai, Hà Nội	0	0%	(Chưa có CMND)
5.04	Nguyễn Lê Thảo Chi				Tòa nhà Park10 khu đô thị Timescity, phường Mai Động, Hoàng Mai, Hà Nội	0	0%	(Chưa có CMND)
5.05	Nguyễn Thế Hữu				Nam Lý, Đồng Hới, Quảng Bình	0	0%	
5.06	Nguyễn Thị Hồng				Nam Lý, Đồng Hới, Quảng Bình	0	0%	
5.07	Nguyễn Thị Thanh Hương				Đức Ninh, Đồng Hới, Quảng Bình	2	0.00..1%	
5.08	Đặng Ngọc Hùng				Đức Ninh, Đồng Hới, Quảng Bình	0	0%	
5.09	Nguyễn Thế Huy				Đồng Phú, Đồng Hới, Quảng Bình	0	0%	
5.10	Ngô Thị Phương Hà				Đồng Phú, Đồng Hới, Quảng Bình	1257	0.000024%	
6	Phan Thanh Hải		Phó Tổng Giám đốc		Phòng 1503 21T1 Hapulico, 83 Vũ Trọng Phụng, Quận Thanh Xuân, Hà Nội	6	0.00..1%	
6.01	Phan Kế Viêm				Số 7, TT312 ngách 32/15 An Dương, Yên Phụ, Hà Nội	0	0%	
6.02	Nguyễn Thị Lan				Số 7, TT312 ngách 31/15 An Dương, Yên Phụ, Tây Hồ, Hà Nội	0	0%	
6.03	Đoàn Xuân Trúc				Số 4, ngõ 210 Đường Nguyễn Trãi, Quận Thanh Xuân, Hà Nội	0	0%	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
6.04	Phạm Thị Cúc				Số 4, ngõ 210 Đường Nguyễn Trãi, Quận Thanh Xuân, Hà Nội	0	0%	
6.05	Đoàn Thị Hồng				P.1503 21T1 Hapulico, 83 Vũ Trọng Phụng, TX, HN	172	0.000003%	
6.06	Phan Thành An				P.1503 21T1 Hapulico, 83 Vũ Trọng Phụng, TX, HN	0	0%	
6.07	Phan Thùy Lâm				Số 7, TT312 ngách 31/15 An Dương, Yên Phụ, Tây Hồ, Hà Nội	0	0%	
6.08	Phan Thị Thanh Vân				Số 7, TT312 ngách 32/15 An Dương, Yên Phụ, Tây Hồ, Hà Nội	0	0%	
6.09	Phan Thanh Hoàng				Số 7, TT312 ngách 32/15 An Dương, Yên Phụ, Tây Hồ, Hà Nội	0	0%	
6.10	Trần Tiến Duẩn				Số 7, TT312 ngách 32/15 An Dương, Yên Phụ, Tây Hồ, Hà Nội	0	0%	
6.11	Nghiêm Thị Thu Trang				Số 7, TT312 ngách 32/15 An Dương, Yên Phụ, Tây Hồ, Hà Nội	0	0%	
7	Hoàng Việt Hùng		Phó Tổng Giám đốc		Khối 13, Phường Trường Thi, Thành phố Vinh, Tỉnh Nghệ An	10	0.00..2%	
7.01	Hoàng Minh Vượng				Khối 13, phường Trường Thi, Vinh, Nghệ An	0	0%	
7.02	Nguyễn Thị Cúc				Khối 13, phường Trường Thi, Vinh, Nghệ An	0	0%	
7.03	Đoàn Thị Kinh Thanh				Khối 12, phường Quang Trung, Vinh, Nghệ An	0	0%	
7.04	Hà Thị Xư Ghin				Khối 13, phường Trường Thi, Vinh, Nghệ An	0	0%	
7.05	Hoàng Hà Minh Thảo				Khối 13, phường Trường Thi, Vinh, Nghệ An	0	0%	
7.06	Hoàng Minh Tuấn				Khối 13, phường Trường Thi, Vinh, Nghệ An	0	0%	
7.07	Hoàng Phú Hiền				Khối 11, phường Trường Thi, Vinh, Nghệ An	0	0%	
7.08	Hoàng Trung Kiên				Sydney, Australia	0	0%	
7.09	Hoàng Lệ Quyên				Số 131, đường Võ Thị Sáu, Trường Thi, Vinh, Nghệ An	0	0%	
7.10	Phạm Đức Long				Số 131, đường Võ Thị Sáu, Trường Thi, Vinh, Nghệ An	0	0%	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
7.11	Lê Thị Thanh Tú				Khối 11, phường Trường Thi, Vinh, Nghệ An	0	0%	
7.12	Nguyễn Thị Phương Lan				Sydney, Australia	0	0%	
8	Trần Long		Phó Tổng Giám đốc		Phường Phúc Lợi, Quận Long Biên, TP Hà Nội	0	0%	
8.01	Trần Triều Nguyệt				Số 3 ngõ 189 Trường Thi, Thanh Hóa	0	0%	
8.02	Trần Thị Hương				Số 3 ngõ 189 Trường Thi, Thanh Hóa	0	0%	
8.03	Nguyễn Đức Bắc				Phường Phúc Lợi, Quận Long Biên, TP Hà Nội	0	0%	
8.04	Nguyễn Thị Chung				Phường Phúc Lợi, Quận Long Biên, TP Hà Nội	0	0%	
8.05	Nguyễn Thị Hào Hoa				Phường Phúc Lợi, Quận Long Biên, TP Hà Nội	0	0%	
8.06	Trần Minh Khôi				Phường Phúc Lợi, Quận Long Biên, TP Hà Nội	0	0%	
8.07	Trần Châu Anh				Phường Phúc Lợi, Quận Long Biên, TP Hà Nội	0	0%	
8.08	Trần Văn Cường				Số 3 ngõ 189 Trường Thi, Thanh Hóa	0	0%	
8.09	Trần Khánh Linh				Lê Trọng Tấn, Thanh Xuân, Hà Nội	0	0%	
9	Nguyễn Thị Quỳnh Giao		Phó Tổng Giám đốc		P3206b Nhà R1 Royal City, 72A Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội	3	0.00..1%	
9.01	Nguyễn Khánh Cát				R1053 Nhà R1 Royal City, 72A Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội	0	0%	
9.02	Phạm Thị Khuyến				R1053 Nhà R1 Royal City, 72A Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội	0	0%	
9.03	Nguyễn Đình Ly				Phương Trung, Thanh Oai, Hà Tây	0	0%	
9.04	Lưu Thị Vui				Phương Trung, Thanh Oai, Hà Tây	0	0%	
9.05	Nguyễn Đình Long				P3206b Nhà R1 Royal City, 72A Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội	0	0%	
9.06	Nguyễn Trúc Cẩm				P3206b Nhà R1 Royal City, 72A Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội	0	0%	
9.07	Nguyễn Mai Phương				P3206b Nhà R1 Royal City, 72A Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội	0	0%	Còn nhỏ
9.08	Nguyễn Minh Tú				Số 5, tổ 10A, Thịnh Quang, Đống Đa, Hà Nội	0	0%	
9.09	Nguyễn Đình Đồng				Số 5, tổ 10A, Thịnh Quang, Đống Đa, Hà Nội	0	0%	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
9.10	Nguyễn Thị Huệ Chi				Số 68, ngách 25/7 Vũ Ngọc Phan, Đống Đa, Hà Nội	0	0%	
9.11	Nguyễn Văn Dư				Số 68, ngách 25/7 Vũ Ngọc Phan, Đống Đa, Hà Nội	0	0%	
9.12	Nguyễn Thị Cẩm Trà				Số 14, tổ 13A, Thịnh Quang, Đống Đa, Hà Nội	0	0%	
9.13	Lương Quốc Chính				Số 14, tổ 13A, Thịnh Quang, Đống Đa, Hà Nội	0	0%	
10	Sung Ki Jung	002FIC3859	Thành viên Ban điều hành		194 Trần Quang Khải, Hoàn Kiếm, Hà Nội	0	0%	
10.01	Kim, Han na				Hàn Quốc	0	0%	Sống tại Hàn Quốc
10.02	Sung, Eugene				Hàn Quốc	0	0%	Sống tại Hàn Quốc
10.03	Sung, Jehon				Hàn Quốc	0	0%	Sống tại Hàn Quốc
10.04	Hwang, Keum Ja				Hàn Quốc	0	0%	Sống tại Hàn Quốc
10.05	Sung, Eugene				Hàn Quốc	0	0%	Sống tại Hàn Quốc
11	Từ Quốc Học	002C122361	Trưởng khối Pháp chế và Kiểm soát tuân thủ		Nhà A32, BT7, Khu đô thị Việt Hưng, Phường Giang Biên, Quận Long Biên, TP. Hà Nội	5	0.00..1%	
11.01	Từ Quốc Diệm				Tiên Hưng, Lục Nam, Bắc Giang	0	0%	
11.02	Nguyễn Thị Nga				Tiên Hưng, Lục Nam, Bắc Giang	0	0%	
11.03	Nguyễn Thị Hồng Vân				Nhà A32, BT7, Khu đô thị Việt Hưng, Phường Giang Biên, Quận Long Biên, TP. Hà Nội	11	0.00..2%	
11.04	Từ Quốc Hưng				Nhà A32, BT7, Khu đô thị Việt Hưng, Phường Giang Biên, Quận Long Biên, TP. Hà Nội	0	0%	
11.05	Từ Minh Tâm				Nhà A32, BT7, Khu đô thị Việt Hưng, Phường Giang Biên, Quận Long Biên, TP. Hà Nội	0	0%	
11.06	Từ Thị Nụ				Chu Điện, Lục Nam, Bắc Giang	0	0%	
11.07	Từ Quốc Khoa				Tiên Hưng, Lục Nam, Bắc Giang	0	0%	
11.08	Từ Thị Hòe				Cương Sơn, Lục Nam, Bắc Giang	0	0%	
11.09	Từ Quốc Huy				TP Bắc Giang	0	0%	
11.10	Từ Quốc Hiệu				TP Bắc Giang	0	0%	
11.11	Từ Thị Thu Huyền				TP Bắc Giang	1,333	0.00003%	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
11.12	Nguyễn Tiên Chinh				TP Bắc Ninh	0	0%	
11.13	Đào Thị Võ				TP Bắc Ninh	0	0%	
11.14	Nguyễn Đức Phong				TP Bắc Ninh	0	0%	
11.15	Nguyễn Thị Minh Nguyệt				TP Bắc Ninh	0	0%	
11.16	Dương Quang Nhung				Chu Điện, Lục Nam, Bắc Giang	0	0%	
11.17	Lê Thị Nam				TT Đồi Ngõ, Lục Nam, Bắc Giang	0	0%	
11.18	Nguyễn Văn Thành				TT Đồi Ngõ, Lục Nam, Bắc Giang	0	0%	
11.19	Trần Thị Ngà				TP Bắc Giang	0	0%	
11.20	Cao Thị Thọ				TP Bắc Giang	0	0%	
11.21	Phan Văn Khôi				TP Bắc Ninh	2	0.00..1%	
11.22	Phạm Mạnh Hùng				TP Bắc Giang	1,333	0.00003%	
12	Tạ Thị Hạnh	002C103706	Kế toán trưởng		194 Trần Quang Khải, Hoàn Kiếm, HN	2,833	0.00006%	
12.01	Tạ Văn Đào				Việt Hòa, Khoái Châu, Hưng Yên	0	0%	
12.02	Nguyễn Thị Đáo				Việt Hòa, Khoái Châu, Hưng Yên	0	0%	
12.03	Dương Xuân An				138A Giảng Võ, Ba Đình, HN	0	0%	
12.04	Dương Đức Minh				Vạn Phúc, Hà Đông, HN	0	0%	
12.05	Dương Minh Thắng				Vạn Phúc, Hà Đông, HN	0	0%	
12.06	Tạ Văn Đào				Việt Hòa, Khoái Châu, Hưng Yên	0	0%	
12.07	Tạ Văn Quỳnh				Hoài Đức, Hà Nội	0	0%	
12.08	Tạ Thúy Quỳnh				Đại Tập, Khoái Châu, Hưng Yên	0	0%	
12.09	Tạ Thị Chính				Đại La, Hai Bà Trưng, HN	0	0%	
12.10	Tạ Thị Nhiều				Việt Hòa, Khoái Châu, Hưng Yên	0	0%	
12.11	Tạ Thị Thanh				Việt Hòa, Khoái Châu, Hưng Yên	0	0%	
12.12	Bùi Thị Lựu				Vạn Phúc, Hà Đông, HN	0	0%	
12.13	Trần Thị Duy				Việt Hòa, Khoái Châu, Hưng Yên	0	0%	
12.14	Nguyễn Thị Hạnh				Việt Hòa, Khoái Châu, Hưng Yên	0	0%	
12.15	Phạm Năng Miêng				Đại Tập, Khoái Châu, Hưng Yên	0	0%	
12.16	Nguyễn Văn Huân				Đại La, Hai Bà Trưng, HN	0	0%	
12.17	Phan Văn Thành				Việt Hòa, Khoái Châu, Hưng Yên	0	0%	
12.18	Nguyễn Trung Thông				Việt Hòa, Khoái Châu, Hưng Yên	0	0%	
IV	Người có liên quan của cổ đông nội bộ là Người phụ trách quản trị BIDV							

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
	Phạm Danh Chương	002C131879	Người phụ trách quản trị BIDV		11H2 Trần Kim Xuyên , phường Yên Hòa, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội	6	0.00..1%	
01	Nguyễn Thị Lan Hương				Dương Đình, Dương Xá, Gia Lâm, Hà Nội	0	0%	
02	Phan Thuý Linh				11H2 Trần Kim Xuyên, phường Yên Hòa, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội	0	0%	
03	Phạm Linh Ngọc				11H2 Trần Kim Xuyên, phường Yên Hòa, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội	0	0%	
04	Phạm Quốc Hưng				Dương Đình, Dương Xá, Gia Lâm, Hà Nội	0	0%	
05	Nguyễn Thị Lợi				Dương Đình, Dương Xá, Gia Lâm, Hà Nội	0	0%	
06	Phạm Danh Chuyên				Dương Đình, Dương Xá, Gia Lâm, Hà Nội	0	0%	
07	Lã Thị Minh Thu				Dương Đình, Dương Xá, Gia Lâm, Hà Nội	0	0%	
08	Phạm Danh Cương				Dương Đình, Dương Xá, Gia Lâm, Hà Nội	0	0%	
09	Trần Hương Giang				Dương Đình, Dương Xá, Gia Lâm, Hà Nội	0	0%	
10	Phan Hoàng Duy				B3/72B ngõ Thông Phong, Tôn Đức Thắng, Đống Đa, Hà Nội	0	0%	
11	Võ Thị Vượng				B3/72B ngõ Thông Phong, Tôn Đức Thắng, Đống Đa, Hà Nội	0	0%	

NGÂN HÀNG TMCP ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN VIỆT NAM